

# ĐỒNG HÀNH THIÊN LIÊNG

**Nihil Obstat**

*Thủ Đức ngày 09/09/2021*

FX Nguyễn Hai Tính, S.J., STD

Censor librorum

**Imprimi potest**

*Thủ Đức ngày 14/09/2021*

Vincent Phạm Văn Mâm, S.J.

Giám Tỉnh Dòng Tên

Giuse Phạm Thanh Liêm, S.J.

# ĐỒNG HÀNH THIÊN LIÊM

TỦ SÁCH LINH ĐẠO INHÃ

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO



# MỤC LỤC

<b>NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT .....</b>	<b>8</b>
<b>DẪN NHẬP.....</b>	<b>9</b>
Đồng hành thiêng liêng và các tư vấn khác.....	12
Đồng hành thiêng liêng và phân định thiêng liêng.....	12
Linh hướng là điều cần thiết.....	13
<b>I. QUY CHUẨN VÀ HÌNH MẪU</b>	
<b>ĐỂ ĐỒNG HÀNH THIÊNG LIÊNG.....</b>	<b>17</b>
<b>1. Thánh Ý Thiên Chúa.....</b>	<b>19</b>
Thánh ý Thiên Chúa cho tôi.....	20
Thực thi thánh ý Thiên Chúa .....	22
Thiên Chúa muốn tôi	
sống bình an tươi vui triển nở.....	23
<b>2. Lời Chúa cho biết thánh ý Thiên Chúa .....</b>	<b>25</b>
<b>3. Đức Giêsu - hình mẫu lý tưởng.....</b>	<b>28</b>
<b>4. Thánh Thần - Thầy dạy người linh hướng</b>	
lẫn người thụ hướng.....	31
<b>5. Người thụ hướng như đối tượng quy chiếu.....</b>	<b>32</b>
<b>II. DUNG MẠO NGƯỜI</b>	
<b>ĐỒNG HÀNH THIÊNG LIÊNG .....</b>	<b>39</b>
<b>1. Biết Thiên Chúa và thân quen đường lối của</b>	
Thiên Chúa.....	40

## 6 · ĐỒNG HÀNH THIÊN LIÊNG

Bình tâm.....	40
Phân định thiên liêng.....	41
<b>2. Biết về con người.....</b>	<b>41</b>
Tâm lý học.....	42
Lắng nghe thấu cảm.....	42
Suy bụng ta ra bụng người.....	43
Nhân học thiên liêng .....	43
Đức Giêsu là người như chúng ta mọi đàng.....	44
Xin chờ để chúng con sa chước cám dỗ.....	47
Chúa biết con cần Chúa.....	49
Hiện tại mới quan trọng.....	52
Giữ ngũ quan và luôn sống với ý thức Thiên Chúa đang ở bên tôi.....	54
Từ bỏ và chấp nhận tất cả.....	57
Thánh Thần khơi bùng lửa khao khát Chúa .....	59
<b>3. Sống dưới tác động của Thánh Thần.....</b>	<b>61</b>
<b>4. Trưởng thành, cần mật, yêu thương bảo vệ người     thụ hưởng.....</b>	<b>63</b>
<b>III. NỘI DUNG TRAO ĐỔI KHI GẶP GỠ ĐỒNG     HÀNH THIÊN LIÊNG .....</b>	<b>65</b>
<b>1. Về đời sống thiên liêng.....</b>	<b>67</b>
Cầu nguyện .....	67
Xét gẫm.....	68
<b>2. Về những gì liên quan đến người thụ hưởng.....</b>	<b>70</b>
Hồi tâm xét mình.....	70

Những gì xảy ra trong ngày .....	73
<b>3. Về tương quan với Thiên Chúa.....</b>	<b>74</b>
<b>IV. NHỮNG VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP.....</b>	<b>77</b>
<b>1. Liên quan đến bản thân.....</b>	<b>77</b>
Ôn gọi.....	77
Chúa muốn con làm gì trong trường hợp này?.....	79
Tôi không bình an tươi vui triển nở hạnh phúc.....	80
<b>2. Liên quan đến tha nhân .....</b>	<b>81</b>
<b>3. Liên quan đến Thiên Chúa .....</b>	<b>83</b>
<b>V. VÀI TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ.....</b>	<b>87</b>
Không sẵn sàng thực thi ý Thiên Chúa .....	87
Bị tổn thương và bị cám dỗ không tha thứ.....	89
Không cầu nguyện được vì có quá nhiều lo lắng bận tâm.....	92
Nhận thức sai lệch về đời sống dâng hiến .....	94
Khổ muốn chết vì... không bỏ mình.....	95
Tùy tương quan với Thiên Chúa.....	97
Xin nghèo và sỉ nhục khinh chê với Chúa.....	99
Chuyện gì cũng biết nhưng... sống dở .....	101
<b>KẾT.....</b>	<b>103</b>
<b>THƯ MỤC.....</b>	<b>105</b>

## NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

- ĐHTL    đồng hành thiêng liêng  
GL        Giáo Luật của Giáo Hội Công  
            Giáo Latin, ban hành năm 1983  
LH        Linh hướng  
LT        sách Linh Thao của thánh Inhã  
            Loyola  
PC        Perfectae Caritatis, sắc lệnh về  
            Đòng Tu của Công Đồng Chung  
            Vatican II  
PĐTL    phân định thiêng liêng

*Sách Kinh Thánh viết tắt theo bản dịch  
Các Giờ Kinh Phụng Vụ.*

*Các hiến chế, sắc lệnh, tuyên ngôn của Công Đồng  
Vaticanô II viết tắt theo bản dịch  
của Giáo Hoàng Học Viện Piô X, Đà Lạt.*

## DẪN NHẬP

Linh hướng, hướng dẫn thiêng liêng, hay đồng hành thiêng liêng, là điều đã được thực hiện từ lâu trong truyền thống lịch sử Giáo Hội.<sup>1</sup>

Linh hướng hay đồng hành thiêng liêng là cuộc gặp gỡ chia sẻ trao đổi giữa hai người, người thụ hướng và người hướng dẫn, với thái độ kính trọng, yêu thương, tin tưởng, về mọi điều ảnh hưởng tới người thụ hướng, đặc biệt qua đời sống cầu nguyện và hồi tâm xét mình, để giúp người thụ hướng nhận ra lời mời gọi của Thiên Chúa trong cuộc sống thường ngày và đáp trả, hầu phát triển mối tương quan thân thiết với Thiên Chúa, để họ bình an tươi vui triển nở hạnh phúc hơn.

Hai linh mục William A. Barry và William J. Connolly định nghĩa *“linh hướng Kitô giáo là sự trợ giúp của một tín hữu dành cho người khác để người đó chú ý đến sự tương giao giữa cá nhân với Thiên Chúa, và đáp lại Thiên Chúa trong mối tương giao*

---

<sup>1</sup> Thánh Bộ Giáo Sĩ, *Linh Mục, Thừa Tác Viên của Lòng Chúa Thương Xót* (Vatican: Vatican Press 2011), số 64.

này, để lớn lên trong sự thân mật với Thiên Chúa, và sống những hệ quả của mối quan hệ ấy.<sup>2</sup>

Một hướng dẫn được gọi là thiêng liêng, không được hiểu đơn thuần là không phải vật chất nhưng là hướng dẫn theo Thánh Thần.<sup>3</sup> Trong đồng hành thiêng liêng, cả người hướng dẫn lẫn người thụ hưởng đều có chung một nền tảng hay tiêu chuẩn sống.

Có người thích dùng từ ngữ “đồng hành thiêng liêng” chứ không muốn dùng từ ngữ “linh hướng.” Một số ít người thích và chọn từ ngữ đồng hành thiêng liêng, cho rằng, đồng hành thiêng liêng chính yếu là đồng hành, và như vậy có thể chọn bất cứ ai để làm người đồng hành thiêng liêng, ngay cả người trẻ cho dù chưa có kinh nghiệm thiêng liêng. Có nhiều người cho rằng để là người đồng hành thiêng liêng hay linh hướng, người đó cần phải trưởng thành về thiêng liêng, có kinh nghiệm thiêng liêng, mới có thể giúp người thụ hưởng khi họ gặp khó khăn khủng hoảng; như vậy, người linh

<sup>2</sup> Barry, William A. & Connolly, William J., *Thực Hành Linh Hướng*, bản dịch của Trần Quốc Anh và Giang Trung Kiên theo ấn bản 2009, (Sài Gòn: Linh ĐạoINH, 2013), tr. 22-23.

<sup>3</sup> Fleming, David L., S.J., “*Spiritual Direction: Charism and Ministry*,” trong *The Christian Ministry of Spiritual Direction*, ed. David L. Fleming (St. Louis, MO: 1996), tr. 6.

hướng hay đồng hành thiêng liêng phải là bậc thầy theo một nghĩa nào đó. Từ ngữ “linh hướng” nói lên được nét chính là hướng dẫn, còn từ ngữ “đồng hành thiêng liêng” nhấn mạnh khía cạnh đồng hành, cùng đi, để nâng đỡ người thụ hướng. Như vậy, hai từ ngữ này bổ túc cho nhau: người linh hướng cũng cần là người đồng hành.

Linh hướng, được dịch từ chữ *spiritual direction/ direction spirituelle* theo tiếng Anh và tiếng Pháp; còn đồng hành thiêng liêng được dịch từ chữ tiếng Pháp tiếng Anh *accompagnement spirituel/ spiritual accompaniment*. Một số từ ngữ được dùng như sau:

- \* Linh giám (*spiritus director, directeur spirituel, spiritual director*).
- \* Phụ tá giáo sĩ, người tư vấn thiêng liêng (*assistens ecclesiasticus, consiliarius spiritualis, assistant ecclésiastique, conseiller spirituel, ecclesiastical assistant, spiritual counsellor*).
- \* Linh hướng (*conscientiae moderamen, direction de conscience, spiritual direction*).

Thời nay người trẻ thích dùng từ ngữ “đồng hành thiêng liêng” hơn “linh hướng” thế nên chúng ta có thể dùng cả hai từ ngữ với cùng nội dung, tùy ý thích của mỗi người.

## **Đồng hành thiêng liêng và các tư vấn khác**

Nhà tư vấn, mục vụ hay thiêng liêng hay tâm lý hay gia đình hay nghề nghiệp, với những kiến thức uyên bác, nhằm trả lời những thắc mắc về mục vụ, về giáo lý, về đạo đức, về tâm lý, về gia đình, về nghề nghiệp của người tới tư vấn. Linh hướng hay đồng hành thiêng liêng nhằm nhiều hơn đến giúp người ta phát triển mối tương quan với Thiên Chúa.

Tư vấn (mục vụ, gia đình, hướng nghiệp,...) không cần gặp nhiều lần, có thể một lần cũng đủ. Linh hướng hay đồng hành thiêng liêng đòi một tiến trình, cần thời gian và nhiều lần gặp gỡ.

Thiên Chúa như là quy chuẩn, và là Đấng thường được nhắc đến khi linh hướng hay đồng hành thiêng liêng. Nơi tư vấn, không tuyệt đối cần phải nhắc đến Thiên Chúa. Một người vô thần cũng có thể là nhà tư vấn tâm lý hay nghề nghiệp hay gia đình.

## **Đồng hành thiêng liêng và phân định thiêng liêng**

Linh hướng hay đồng hành thiêng liêng liên hệ mật thiết với phân định thiêng liêng. Phân định thiêng liêng là tiến trình gồm những hành vi của chủ thể dựa trên tác động của các thần nhằm nhận ra thánh ý Thiên Chúa hầu thực thi thánh ý Ngài.

Phân định thiêng liêng giúp chính mình, chủ thể phân định, và cũng có thể giúp người khác, nhận ra thánh ý Thiên Chúa.

Người linh hướng hay đồng hành thiêng liêng phải là người có khả năng phân định thiêng liêng, để có thể nhận ra thánh ý Thiên Chúa cho mình và cho người thụ hướng.

## Linh hướng là điều cần thiết

Theo truyền thống và những tài liệu mới đây của Giáo Hội, linh hướng hay đồng hành thiêng liêng là điều cần và đã được thực hiện trong suốt dòng lịch sử Giáo Hội. Ta có thể thấy điều này nơi sắc lệnh Canh Tân và Thích Nghi trong đời tu (*Perfectae Caritatis*) của Công Đồng Chung Vatican II, nơi Bộ Giáo Luật ban hành năm 1983, nơi tông huấn *Pastores Dabo Vobis*<sup>4</sup>... Tài liệu “Linh Mục, Thừa Tác Viên của Lòng Thương Xót”<sup>5</sup> của Thánh Bộ Giáo Sĩ đã có nguyên phần II để bàn về tác vụ linh hướng (từ số 64–134).

Nơi các dòng tu, các bề trên phải để cho các tu sĩ thuộc quyền được tự do cần thiết trong việc

<sup>4</sup> Gioan Phaolô II, *Pastores Dabo Vobis* (Vatican, 1992), số 40.

<sup>5</sup> Thánh Bộ Giáo Sĩ, *Linh Mục, Thừa Tác Viên của Lòng Chúa Thương Xót* (Vatican: Vatican Press, 2011).

xưng tội và linh hướng<sup>6</sup>. Các bề trên cũng có nhiệm vụ chọn lựa cẩn thận những vị linh hướng cho các tu sĩ thuộc quyền.<sup>7</sup>

Nơi chủng viện phải có ít là một vị linh giám. Cũng có thể có thêm các linh mục khác được chỉ định để các chủng sinh có thể tự do đến với họ.<sup>8</sup> Giáo Luật Giáo Hội Công Giáo Latin cũng khuyến khích các chủng sinh nên có cha linh hướng để tự do bày tỏ lương tâm<sup>9</sup>. “Khi phải quyết định về việc chấp nhận các ứng sinh tiến chức hoặc là thải hồi họ ra khỏi chủng viện, không bao giờ được hỏi ý kiến của cha Linh Giám và của các cha giải tội” (GL 240 §2).

Nơi các hiệp hội công và tư, Giáo Luật cũng nhắc tới việc bổ nhiệm linh giám/phụ tá giáo sĩ (spiritual

<sup>6</sup> Các vị Bề Trên... phải đặc biệt để cho họ được tự do cần thiết trong việc xưng tội và linh hướng (PC 14).

GL 630 §1 Các Bề Trên hãy nhìn nhận cho các phần tử sự tự do thích đáng trong việc lãnh bí tích thống hối và linh hướng (direction of conscience), miễn là bảo toàn kỷ luật của dòng.

<sup>7</sup> Các Bề Trên cũng có nhiệm vụ chọn lựa kỹ lưỡng và chuẩn bị cẩn thận những vị Giám Đốc, Linh Hướng và Giáo Sư (PC 18).

<sup>8</sup> GL 239 §2 Trong mỗi chủng viện, ít ra phải có một linh giám (spiritual director). Tuy nhiên, các chủng sinh được tự do lui tới với các linh mục khác đã được giám mục trạch cử vào trách vụ đó.

<sup>9</sup> GL 240 §4 Các chủng sinh hãy năng xưng tội thường xuyên; ngoài ra, nên khuyến khích mỗi chủng sinh hãy có một cha linh giám (director of spiritual life) do mình lựa chọn và có thể tin cậy cởi mở lương tâm với người.

director/ecclesiastical assistant) cho hiệp hội công (GL 317 §1) và cha linh hướng (spiritual advisor) cho hiệp hội tư (GL 324 §2).

Nơi tu hội đời, Giáo Luật cũng khẳng định: “Họ cần được tự do nhận việc linh hướng cần thiết; nếu họ muốn, họ có thể bàn hỏi việc thiêng liêng với các vị lãnh đạo của họ” (GL 719 §4).

Giáo trình “linh hướng hay đồng hành thiêng liêng” này sẽ bàn về (I) quy chuẩn và hình mẫu để người đồng hành thiêng liêng giúp người thụ hưởng, kể đến (II) dung mạo người đồng hành thiêng liêng hay linh hướng, tiếp theo (III) nội dung trao đổi trong đồng hành thiêng liêng hay linh hướng, rồi (IV) những điều thường gặp khi linh hướng hay đồng hành thiêng liêng, và cuối cùng (V) vài trường hợp đặc biệt.



# I. QUY CHUẨN VÀ HÌNH MẪU ĐỂ ĐỒNG HÀNH THIÊN LIÊNG

**N**gười linh hướng hay đồng hành thiên liêng dựa vào nền tảng hay tiêu chuẩn nào để hướng dẫn, để đưa ra lời khuyên cho người thụ hướng?

Tâm lý không là tiêu chuẩn để linh hướng hay đồng hành thiên liêng. Không thể nhận một người vô thần có bằng tiến sĩ tâm lý là người đồng hành thiên liêng cho mình. Một bề trên trong cộng đoàn dòng tu cũng không thể an tâm cho phép bề dưới đến linh hướng với một người có bằng tiến sĩ tâm lý nhưng đời sống luân lý của họ không tốt đẹp<sup>10</sup>. Học vị hay bằng cấp không luôn ti lệ thuận với mức độ trưởng thành nhân bản và thiên liêng của một người. Tuy nhiên, kiến thức tâm lý sẽ giúp người đồng hành thiên liêng biết hơn về con người, để giúp người thụ hướng hữu hiệu hơn.

---

<sup>10</sup> Một tu sĩ, theo giáo luật, có tự do để tới với người linh hướng, nhưng bề trên có nhiệm vụ phải tìm những người xứng đáng để người tu sĩ thuộc quyền tới với họ để linh hướng (PC 14.18; GL 630 §1).

Kiến thức uyên bác của một học giả có thể giúp người đến với họ để tư vấn về vấn đề nào đó, nhưng kiến thức uyên bác của một người cũng không thể là tiêu chuẩn để đồng hành hay hướng dẫn thiêng liêng.

Thánh Ý Thiên Chúa, cụ thể thánh ý Thiên Chúa cho người thụ hưởng, tương quan thân thiết với Thiên Chúa, mới là tiêu chuẩn nền tảng để linh hướng hay đồng hành thiêng liêng.

Lời Chúa, cho biết Thiên Chúa và thánh ý Ngài trong dòng lịch sử cứu độ, nên cũng là nền tảng và tiêu chuẩn giúp đồng hành thiêng liêng.

Đức Giêsu, Ngôi Lời Nhập Thể, là hình mẫu để người linh hướng và người thụ hưởng noi theo bắt chước. Đây là điều hàm chứa mặc nhiên của việc linh hướng hay đồng hành thiêng liêng. Nếu chưa có điều này, chưa là đồng hành thiêng liêng đúng nghĩa.

Thánh Thần, Đấng được sai tới để ở với và dạy dỗ con người, cần được người linh hướng và người thụ hưởng luôn lắng nghe để nhận biết thánh ý Thiên Chúa cho họ; và cũng chính Ngài giúp người thụ hưởng thực thi thánh ý Thiên Chúa.

Việc linh hướng cũng không được tiếp tục nếu người thụ hưởng thấy người đồng hành thiêng liêng

hay linh hướng không thực sự giúp họ thăng tiến; như vậy người thụ hưởng cũng là một quy chiếu để việc linh hướng hay đồng hành thiêng liêng được thực hiện.

## 1. Thánh Ý Thiên Chúa

Thánh ý Thiên Chúa vô cùng quan trọng đối với Đức Giêsu. Trong cuộc gặp gỡ với chị phụ nữ bên bờ giếng Giacóp, mỗi một vì đường xa, trời trưa oi bức, khát nước... thế nhưng qua cuộc trao đổi giữa Đức Giêsu và chị phụ nữ, Đức Giêsu dường như quên cả ăn, Đức Giêsu như có sức sống khi trao đổi với chị phụ nữ đến độ các tông đồ tưởng Ngài đã dùng lương thực gì rồi, để rồi Đức Giêsu nói: "lương thực của Thầy là làm theo Ý của Đấng đã sai Thầy" (Ga 4:34). Nơi vườn dầu, Đức Giêsu cũng đặt ý Thiên Chúa trên hết, trên ý riêng của Ngài. Ngài cầu nguyện: "Lạy Cha nếu có thể được xin cho con khỏi uống chén này, nhưng không phải ý con mà là ý Cha được nên trọn" (Mc 14:36; Mt 26:39; Lc 22:42). Ý của Thiên Chúa Cha là tuyệt đối với Đức Giêsu.

Thiên Chúa tạo dựng vạn sự vạn vật, Ngài tạo dựng con người giống hình ảnh Thiên Chúa (St 1-2). Khi con người phạm tội, chính Thiên Chúa đi tìm con người (St 3:9), Thiên Chúa muốn cứu độ con người. Thiên Chúa yêu thương con người, những gì

Thiên Chúa muốn cho con người, là tốt nhất tuyệt nhất cho con người; vì thế thánh ý Thiên Chúa là tiêu chuẩn để sống của mỗi người.

Thiên Chúa và ý định của Thiên Chúa phải là nền tảng và chuẩn mực mà cả người thụ hưởng lẫn người linh hướng hay đồng hành thiên liêng phải muốn biết và tuân theo.

### **Thánh ý Thiên Chúa cho tôi**

Kể từ khi Thiên Chúa tạo dựng tôi, Ngài luôn bận tâm về tôi. Ngài dò xét tôi, Ngài biết mọi nẻo đường tôi đi. Ngài chặn tôi trước, Ngài ngừa tôi sau, bàn tay của Ngài đặt trên tôi (Tv 139). Thiên Chúa can thiệp vào đời tôi vì Ngài thương tôi.

Thiên Chúa có chương trình về tôi. "Không phải các con đã chọn Thầy nhưng chính Thầy đã chọn các con" (Ga 15:16). Chúa muốn tôi sống bậc sống nào? Đi tu hay lập gia đình? Nếu Chúa muốn tôi lập gia đình, thì Chúa muốn tôi lập gia đình với người này hay người kia? Chúa muốn tôi sống ở đây hay ở kia? Chúa muốn tôi làm nghề gì? Chúa muốn tôi đối xử với người con có cá tính rất đặc biệt này như thế nào? Nếu Chúa muốn tôi đi tu, thì tu dòng hay triều? đi tu dòng này hay dòng kia? Chúa muốn tôi học và phục vụ anh chị em tôi theo

chuyên ngành nào? Tôi cần phân định thiên liêng để nhận ra thánh ý Thiên Chúa về tôi.

Đức Giêsu đã ăn chay cầu nguyện 40 đêm ngày trước khi hoạt động công khai (Mt 4:1-11). Ngài cầu nguyện suốt đêm trước khi chọn nhóm 12 (Lc 6:12-13). Chúa muốn tôi hành xử trong trường hợp này thế nào? Chúa muốn tôi giúp người này người kia, nhưng giúp sao để ích lợi cho họ? v.v. Phân định thiên liêng là điều không thể thiếu trong cuộc sống hằng ngày để nhận biết thánh ý Thiên Chúa.

Tương quan của tôi với Chúa như thế nào? Chúa mời gọi tôi điều gì trong thời điểm này? Tôi hay bị cám dỗ và sa ngã về điều này, tôi phải làm gì? Tôi hay bị chia trí khi cầu nguyện, tôi phải làm gì? Tôi thấy tôi không yêu Chúa, tôi phải làm gì? Học biết về con người theo quan điểm thần học (nhân học thiên liêng) cũng rất quan trọng.

Tôi hay bị lo lắng, không hạnh phúc. Tại sao? Tôi phải làm gì? Làm sao để bình an và tươi vui? Thiên Chúa yêu thương tôi, Ngài tạo dựng tôi để tôi hạnh phúc với Thiên Chúa, vậy làm sao để tôi được như Thiên Chúa muốn? Xét gẫm và hồi tâm xét mình là những thời điểm giúp người ta phân định thiên liêng để nhận biết lời mời gọi của Thiên Chúa cho mỗi người.

Những gì Thiên Chúa muốn, tôi sẽ thi hành theo gương Đức Giêsu: xin đừng theo ý Con nhưng theo ý Cha (Lc 22:42). Chúng ta cũng muốn biết thánh ý Thiên Chúa để làm theo ý Ngài.

### Thực thi thánh ý Thiên Chúa

Người đồng hành thiêng liêng và người thụ hưởng không chỉ cần nhận ra thánh ý Thiên Chúa cho mình, nhưng còn phải sẵn sàng thực thi thánh ý Thiên Chúa: “<sup>21</sup>Không phải bất cứ ai thưa với Thầy: ‘Lạy Chúa! lạy Chúa!’ là được vào Nước Trời cả đâu! Nhưng chỉ ai thi hành ý muốn của Cha Thầy là Đấng ngự trên trời, mới được vào mà thôi.<sup>22</sup> Trong ngày ấy, nhiều người sẽ thưa với Thầy rằng: ‘Lạy Chúa, lạy Chúa, nào chúng tôi đã chẳng từng nhân danh Chúa mà nói tiên tri, nhân danh Chúa mà trừ quỷ, nhân danh Chúa mà làm nhiều phép lạ đó sao?’<sup>23</sup> Và bấy giờ Thầy sẽ tuyên bố với họ: ‘Ta không hề biết các ngươi; xéo đi cho khuất mắt Ta, hỡi bọn làm điều gian ác!’” (Mt 7:21-23). Không thực hiện thánh ý Thiên Chúa cho mình, thì mình không thể hạnh phúc được.

Đức Giêsu, khi dạy dỗ con người, cũng dạy con người phải biết thực hành mệnh lệnh của Thiên Chúa chứ không phải ý của con người. Chúng ta thấy rõ nơi lời giáo huấn thảo kính cha mẹ: “<sup>10</sup>Ông

Mô-sê đã dạy rằng: Người hãy thờ cha kính mẹ và kẻ nào nguyên rửa cha mẹ, thì phải bị xử tử!<sup>11</sup> Còn các ông, các ông lại bảo: “Người nào nói với cha với mẹ rằng: những gì con có để giúp cha mẹ đều là <co-ban> nghĩa là lễ phẩm đã dâng cho Chúa rồi,<sup>12</sup> và các ông không để cho người ấy làm gì để giúp cha mẹ nữa.<sup>13</sup> Thế là các ông lấy truyền thống các ông đã truyền lại cho nhau mà huỷ bỏ lời Thiên Chúa. Các ông còn làm nhiều điều khác giống như vậy nữa!” (Mc 7:10-13).

Tình yêu thể hiện qua việc làm hơn là trong lời nói (1Ga 3:18; LT 230). Nếu ta nói ta yêu Chúa mà không giữ giới răn của Người, e rằng ta không yêu Chúa thực. “Ai yêu mến Thầy thì giữ lời Thầy, Cha Thầy sẽ yêu thương người ấy, Cha Thầy và Thầy sẽ đến và ở với người ấy” (Ga 14:23). Chính khi chúng ta chấp nhận và thực thi thánh ý của Thiên Chúa thì chúng ta sẽ được bình an, tươi vui, triển nở, và hạnh phúc. Hạnh phúc là tình trạng như hệ quả. Bình an tươi vui triển nở là dấu chỉ cho thấy một người được cứu độ.

### **Thiên Chúa muốn tôi sống bình an tươi vui triển nở**

Thiên Chúa muốn tôi bình an. Khi còn sống tại thế với các tông đồ, Đức Giêsu nói với các môn đệ:

“Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban bình an của Thầy cho anh em. Thầy ban cho anh em không như thế gian ban tặng” (Ga 14:27). Ngay khi Chúa Phục Sinh hiện ra cho các tông đồ, Ngài nói: “bình an cho anh em” (Ga 20:19.21). Khi sai các môn đệ đi rao giảng, Ngài dặn dò các ngài: “Vào nhà nào, anh em hãy chúc bình an cho nhà đó” (Mt 10:12). Thánh Phaolô cầu nguyện cho các tín hữu: “Xin Thiên Chúa là nguồn bình an, ở cùng tất cả anh em” (Rm 15:33).

Thiên Chúa muốn tôi sống tươi vui. Niềm vui Chúa ban không ai lấy mất được (Ga 16:22.24). Thánh Phaolô cũng nói: “Hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa. Tôi nhắc lại lần nữa: vui lên anh em” (Pl 4:4). “Xin Thiên Chúa là nguồn hy vọng, ban cho anh em được chan chứa niềm vui và bình an” (Rm 15:13). Không bình an, không thể tươi vui triển nở và hạnh phúc.

Thiên Chúa muốn chúng ta phát triển những nén bạc tài năng Chúa ban cho chúng ta. Chúng ta phải làm việc để sinh lời những nén bạc, để phát triển tài năng. Không làm việc, là chôn những nén bạc Chúa trao cho mình (Mt 25:14-30). Chúa Giêsu nói: “Ta đến để cho chúng được sống, và được sống dồi dào” (Ga 10:10). Chính khi chúng ta làm việc phục vụ anh chị em mình, là chúng ta làm cho những nén bạc

Thiên Chúa trao ban được sinh lời, và khi đó chúng ta triển nở hạnh phúc.

Thiên Chúa tạo dựng con người để chia sẻ sự sống hạnh phúc vĩnh cửu của Ngài cho con người. Sống bình an tươi vui triển nở hạnh phúc, là ơn gọi của chúng ta. Giúp người khác sống bình an tươi vui triển nở hạnh phúc, là sứ mạng của chúng ta.

Với hồi tâm xét mình, chúng ta tạ ơn Thiên Chúa về những ơn Chúa ban cho mình, và nhìn lại suy nghĩ, tâm tư tình cảm của mình, những chọn lựa, cung cách hành xử của mình trong ngày, xem mình có xúc phạm ai không, có làm tổn thương ai không, và mình có bị tổn thương không, mình có bình an không... Thiên Chúa nói gì với tôi qua những điều đó? Thiên Chúa mời gọi tôi làm gì? Một khi nhận ra điều Thiên Chúa mời gọi, tôi sẽ thực thi và qua đó chỉnh sửa chính mình theo thánh ý Thiên Chúa.

## 2. Lời Chúa cho biết thánh ý Thiên Chúa

Lời Chúa cho người ta biết về Thiên Chúa, con người, và vũ trụ. Lời Chúa cho chúng ta biết thánh ý Thiên Chúa. Thập giới là lời Chúa cho con người. Không tuân giữ thập giới là không vâng lời Thiên Chúa.

Thiên Chúa là Đấng sáng tạo vạn sự vạn vật (St 1:1-2:4a). Ngài tạo dựng con người giống hình

ảnh Thiên Chúa (St 1:26-28). Ngài muốn con người bá chủ cá biển chim trời. Vũ trụ vạn vật được tạo dựng cho con người. Con người được tạo dựng cho Thiên Chúa (1Cr 3:21-23). Đích đến của con người là Thiên Chúa. Vũ trụ vạn vật được tạo dựng để giúp con người đến với Thiên Chúa (LT 23).

Con người là tạo vật tuyệt vời, là đỉnh cao của công trình tạo dựng. Tuy nhiên một sự thật cần phải nhận: tôi là tội nhân. Thiên Chúa là Đấng yêu thương, Ngài tạo dựng con người để chia sẻ sự sống vĩnh cửu của Ngài cho con người. Khi con người phạm tội, Thiên Chúa tìm mọi cách để cứu độ con người. Thiên Chúa muốn cứu độ tất cả mọi người (1Tm 2:4; LG 16), để họ được hưởng sự sống vĩnh cửu với Thiên Chúa.

Con người phạm tội, Thiên Chúa mời gọi con người trở lại và tha thứ (Lc 15:11-32; Ga 8:1-11; Lc 7:36-50). Khi tội nhân trở lại, cả trời vui mừng (Lc 15:1-10). Tôi là tội nhân nhưng được Thiên Chúa yêu thương tha thứ. Chính kinh nghiệm này giúp chúng ta sống bình an hạnh phúc, và giúp chúng ta đối xử với tha nhân như Thiên Chúa đã đối xử với chúng ta.

Thiên Chúa là Đấng tạo dựng, yêu thương, quan phòng (Mt 6:25-34). Qua cha mẹ yêu thương con cái, vợ chồng yêu thương nhau, người ta có thể nhận biết Thiên Chúa là Đấng yêu thương.

Tuy nhiên, chỉ với Đức Giê-su, người ta mới nhận biết Thiên Chúa yêu thương con người vô cùng. Nếu Thiên Chúa yêu thương tôi như vậy, Ngài còn tiếc gì với chúng ta. Ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa! Nếu Thiên Chúa yêu thương tôi như vậy, tôi còn sợ hãi gì? Thánh Phaolô là người biết rõ điều này hơn ai hết (Rm 8:28-39).

Thiên Chúa là tình yêu. Ngài yêu thương. Ngài muốn con người yêu thương như Ngài. Yêu người: không làm tổn thương người khác. Yêu mình: không để mình bị tổn thương. Tôi làm tổn thương người ta khi tôi vi phạm thập giới, đặc biệt điều răn 5-10: giết người, dâm dục, lấy của người, làm chứng dối hại người, muốn chiếm đoạt vợ chồng người ta, tham lam muốn chiếm đoạt tài sản của người ta.

Dù xây chín đợt phù đồ, không bằng làm phúc cứu cho một người. Không động lòng thương trước nỗi khổ của con người, không yêu thương, thì không hạnh phúc. Suy nghĩ, hành động giống Thiên Chúa, là sống yêu thương (Lc 6:36; Mt 5:48).

Thiên Chúa mời gọi con người cộng tác với Chúa để cứu độ con người (Ga 20:21; 17:18). Cho dù mình tội lỗi, nhưng Thiên Chúa đã yêu thương tha thứ, và Ngài còn mời gọi mình cộng tác với Ngài cứu giúp con người hôm nay. Cộng tác với Thiên Chúa cứu con người, là động lòng thương giúp đỡ tha nhân,

giúp tha nhân cảm nghiệm tình yêu Thiên Chúa để họ được cứu độ như mình.

Thiên Chúa muốn con người phát triển tối đa tài năng Thiên Chúa đã ban cho con người (Mt 25:14-30). Để triển nở hạnh phúc, cần làm việc. Chính khi làm việc, giúp đỡ tha nhân, chúng ta phát triển tài năng mỗi người. Thiên Chúa đã sai Con Một nhập thể để cứu con người. Ngôi Lời nhập thể là mẫu gương để ta sống: nhập thể, sống nghèo âm thầm khiêm hạ ở Nadarét và ngay cả khi rong ruổi rao giảng để yêu thương giúp đỡ con người.

### 3. Đức Giêsu - hình mẫu lý tưởng

Cả người đồng hành thiêng liêng và người thụ hưởng đều có một mẫu chung, đó là Thiên Chúa (Mt 5:48; Lc 6:36), là Đức Giêsu Kitô (1Cr 11:1).

Người linh hướng giúp người thụ hưởng nhận ra lời mời gọi của Thiên Chúa trong những trường hợp cụ thể để đáp trả. Đồng hành thiêng liêng là phương thế đặc biệt hữu hiệu để giúp con người nên giống Đức Giêsu. Đây là việc giúp một-một tùy hoàn cảnh đặc thù của người thụ hưởng. Như vậy, người đồng hành thiêng liêng hay linh hướng, cũng là một nhà huấn luyện.

Thiên Chúa đã nói với con người, đặc biệt nơi những lời trong Kinh Thánh. Vào thời sau hết,

Thiên Chúa nói với chúng ta qua Con của Ngài, Thiên Chúa nhập thể, Đức Giêsu Kitô (Dt 1:1). Kinh Thánh cho ta biết thánh ý Thiên Chúa, nhưng Đức Giêsu cho ta biết thánh ý Thiên Chúa một cách rất đặc biệt.

Các vận động viên trong thể thao cũng thường có người mẫu và huấn luyện viên. Tương tự vậy trong đời sống thiêng liêng, mỗi người cũng cần có thần tượng, người mẫu, người lý tưởng để nhìn lên để noi theo bắt chước. Thiên Chúa đã cho chúng ta một người mẫu tuyệt vời, đó là Đức Giêsu.

Người linh hướng và người thụ hướng đều cần đồng hình đồng dạng với Chúa Giêsu mỗi ngày hơn. Lời Thiên Chúa đã yêu thương tự hủy nhập thể. Bài học tự hủy khiêm nhường giúp ta sống phục vụ và không để mình bị tổn thương. “Con người đến không phải để được phục vụ nhưng để phục vụ và làm giá chuộc muôn người” (Mc 10:45). Đức Giêsu âm thầm sống thời gian dài ở Nadarét để dạy ta kiên nhẫn và an vui sống kiếp người. Ngài hòa mình giữa dân chúng chịu phép rửa cũng để dạy ta khiêm nhường, yêu thương phục vụ con người. Ngài đi rao giảng trong khó nghèo, và Ngài dạy các môn đệ ra đi rao giảng như Ngài. Chính vì yêu thương mà Ngài chữa bệnh, và chính vì yêu thương Ngài phải ra đi rao giảng cho những nơi khác nữa (Mc 1:38-39).

Đức Giêsu nên giống chúng ta mọi đàng trừ tội (Dt 4:15). Ngài cũng chịu thử thách mọi đàng như chúng ta. Những vấn đề chúng ta gặp, Ngài cũng gặp. Ngài cũng bị thử thách cả về đức tin trên thập giá (Mc 15:34). Bị hiểu lầm, ghen ghét, và bị giết nhưng Ngài vẫn yêu thương cả những kẻ giết Ngài (Lc 23:34).

Ngài giảng dạy về Thiên Chúa quan phòng (Mt 6:25-34), Thiên Chúa như người cha nhân từ yêu thương tha thứ cho người con hoang đàng (Lc 15:11-32). Ngài dạy người ta lối sống hạnh phúc: tám mối phúc (Mt 5:1-12).

Suy nghĩ, chọn lựa như Chúa Giêsu, là chọn làm theo thánh ý Thiên Chúa, là điều người linh hướng giúp người thụ hưởng thực hiện. Sống như Chúa Giêsu: nhân hậu, hiền lành, thương xót, yêu thương..., là làm theo thánh ý Thiên Chúa. Một khi nên giống Chúa Giêsu, ta sẽ thấy và chọn lựa giống Chúa Giêsu, sẽ nhận ra thánh ý Thiên Chúa. Khi một người đồng hình đồng dạng với Chúa, có cùng ao ước với Chúa, có cùng cách cư xử như Chúa, thì Chúa muốn như thế nào, họ cũng muốn và làm như vậy.

Trong cầu nguyện, ta học biết hơn về Thiên Chúa, biết hơn về Đức Giêsu và những giáo huấn

của Ngài, biết phán đoán, chọn lựa, và cung cách hành xử của Ngài; và ta được mời gọi để bắt chước, để suy nghĩ và phán đoán như Ngài, để hành xử như Ngài, để nên giống Ngài mỗi ngày hơn.

Nhìn, nghe, quan sát Đức Giêsu với cung cách hành xử của Ngài, rồi suy nghĩ để rút ích lợi. Đó là cầu nguyện chiêm niệm theo thánh Inhaxiô (LT 106-108). Nhìn, nghe, quan sát Đức Giêsu, để nên giống Đức Giêsu mỗi ngày hơn. Nhìn ngắm Đức Giêsu mỗi ngày, người ta mới quen và có thể nhận ra ý muốn và cung cách của Thiên Chúa; và như thế, người ta mới có thể nhận ra ý Thiên Chúa về chính họ. Không biết Thiên Chúa, làm sao biết Ý của Thiên Chúa, và làm sao biết ý của Thiên Chúa về mình.

#### **4. Thánh Thần - Thầy dạy người linh hướng lẫn người thụ hướng**

“Khi nào Đấng Bảo Trợ là Thánh Thần Chúa Cha sẽ sai đến nhân danh Thầy, Đấng đó sẽ dạy anh em mọi điều và sẽ làm cho anh em nhớ lại mọi điều Thầy đã nói với anh em” (Ga 14:26). Khi Đức Giêsu còn sống tại thế với các tông đồ, nhiều lần Đức Giêsu đã mặc khải chân tướng của Ngài nhưng các ông chưa hiểu được; chỉ khi nhận được Thánh Thần (Ga 20:22) các ông mới hiểu được những

mặc khải của Đức Giêsu và nhận biết Đức Giêsu là Thiên Chúa (Cv 2:1-41).

Chúa Thánh Thần giúp các Kitô hữu nhận biết Đức Giêsu là Thiên Chúa (1Cr 12:3), giúp chúng ta cầu nguyện (Rm 8:26-27). Thánh Thần hướng dẫn chúng ta, giúp chúng ta trở nên con cái Thiên Chúa (Rm 8:14).

Thánh Thần là thầy dạy, là Đấng hướng dẫn mỗi người. Có thể nói, Thánh Thần là Đấng linh hướng, giúp mọi người nhận biết thánh ý Thiên Chúa cũng như giúp mọi người thực thi thánh ý Thiên Chúa. Vì thế, cả người linh hướng lẫn người thụ hưởng phải luôn lắng nghe Thánh Thần, để nhận ra thánh ý Thiên Chúa và đem ra thực hành.

## 5. Người thụ hưởng như đối tượng quy chiếu

Người thụ hưởng, người đến để được trợ giúp, con người này ngay cả rất cá biệt, là người mà người linh hướng được Thiên Chúa mời gọi để đồng hành và hướng dẫn. Họ là người như họ là, với những ưu điểm và giới hạn, nhưng được Thiên Chúa yêu thương vô cùng; và như vậy, "người thụ hưởng" là đối tượng quy chiếu ưu tiên.

Để giúp một người, cần biết về họ. Không cần phải hỏi nhiều, nhưng qua những chia sẻ của người

thụ hưởng, người đồng hành thiên liêng có thể biết về người thụ hưởng. Biết người thụ hưởng về phương diện nhân bản: khả năng sống với những người trong gia đình, trong cộng đoàn, trong xã hội; về mức độ biết mình: nhận sự thật về chính mình, chấp nhận mình; về lý tưởng sống; về đời sống thiên liêng: biết Thiên Chúa, biết mình được Thiên Chúa yêu, và thái độ đối với Thiên Chúa; về đời sống tông đồ: yêu thương con người, cụ thể yêu thương những người xung quanh, giúp đỡ những người xung quanh; về nghề nghiệp: mức độ thành đạt, mức độ chấp nhận sống bằng lao tác của mình; v.v.

Người thụ hưởng cần biết đúng về Thiên Chúa, con người, và vũ trụ. Trong một mức độ nào đó, người đồng hành thiên liêng phải giúp người thụ hưởng về điều này, và để rồi người thụ hưởng có thể nhận ra tiếng Chúa mời gọi họ.

Con người được tạo dựng giống hình ảnh Thiên Chúa (St 1:26-27): tự do và biết yêu. Con người được mời gọi thống trị, bá chủ cá biển chim trời. Con người được tạo dựng để làm vua, làm chủ, tự do, không nô lệ tạo vật (St 1:28).

Người thụ hưởng cần biết họ được Thiên Chúa yêu vô cùng. “Có người mẹ nào không thương kẻ mình đã sinh. Mà cho dù có người mẹ nào không thương con mình, thì Ta, Ta không bao giờ

quên người” (Is 49:15). “Ta khắc người trong lòng bàn tay Ta” (Is 49:16). “Như Cha yêu Thầy, Thầy cũng yêu anh em, hãy ở lại trong tình yêu Thầy” (Ga 15:9). “Không có tình yêu nào lớn hơn tình yêu của người hiến mạng vì bạn hữu mình” (Ga 15:13). “Này là Mình Thầy bị nộp vì anh em. Này là Máu Thầy đổ ra vì anh em” (Mc 14:22-25). Đức Giêsu và Thiên Chúa mong chúng ta đáp trả tình yêu của Ngài: “Ta khát” (Ga 19:28). “Chúa Cha đã yêu thế gian đến độ ban Con Duy Nhất của Ngài, để những ai tin vào Ngài thì được sống đời đời” (Ga 3:16). Chúa Cha yêu tôi như yêu Đức Giêsu (Ga 17:23.20). Chúa Cha yêu tôi nên luôn ở với tôi (Ga 14:23). Nhìn Đức Giêsu trên thập giá thì biết Chúa Cha yêu con người đến độ nào! “Thánh Thần yêu tôi nên Ngài luôn luôn ở với tôi” (Ga 14:16). Thánh Thần dạy tôi mọi chuyện (Ga 14:26), Ngài giúp tôi tin Đức Giêsu là Thiên Chúa (1Cr 12:3), Ngài cầu thay nguyện giúp tôi (Rm 8:26-27). Thân xác tôi là đền thờ của Chúa Thánh Thần (1Cr 3:16-17; 6:19).

Người thụ hưởng cũng cần ý thức ơn gọi và sứ mạng của mình: Hãy là thánh vì Ta là thánh (Lv 19:1); Hãy nên trọn lành như Cha trên trời là Đấng trọn lành (Mt 5:48); Hãy có lòng thương xót như Cha trên trời là Đấng thương xót (Lc 6:36); Đạt

tới tình trạng con người trưởng thành, tới tầm vóc viên mãn của Đức Kitô (Eph 4:13).

Người thụ hưởng cũng cần biết: Con người là tinh thần nhập thể. Qua thân xác con người trở nên tinh thần: vượt lên vật chất để hướng lên tuyệt đối thể. Qua thân xác con người trở nên thánh, nên tuyệt vời.

Bị cám dỗ, thuộc bản tính của con người. Đức Giêsu bị cám dỗ trong hoang địa (Mt 4:1-11) và bị cám dỗ cả về đức tin khi Ngài bị treo trên thập giá: "Lạy Cha, sao Cha nỡ bỏ con" (Mc 15:34). Đức Maria cũng bị cám dỗ khi thấy Đức Giêsu, con của Mẹ, chịu chết treo thập giá: lời Chúa phán với Mẹ qua sứ thần Gabriel không được thực hiện sao?! Thánh Phaolô cũng bị cám dỗ: "Đã ba lần tôi xin Chúa cắt cái dằm ra khỏi xác thịt tôi nhưng Ngài nói: ơn Ta đủ cho con" (2Cr 12:7-9). Đức Giêsu bị cám dỗ về mọi điều như ta (Dt 2:17; 4:15).

Ai cũng bị cám dỗ; nhưng phạm tội không thuộc bản tính con người. Con người tự do, phạm tội hay không, là do tự mình, tùy chọn lựa của mình. Đức Giêsu đã không phạm tội (Dt 4:15). Mẹ Maria đã không vương tội nguyên tổ cũng không vương tội riêng (tín điều Vô Nhiễm Nguyên Tội được công bố năm 1854, tín điều Mẹ Lên Trời cả hồn lẫn xác được công bố năm 1950).

Không đáp trả tiếng Chúa mời gọi là tội. Phạm tội hay không, tùy tự do của mình; tuy nhiên, không phạm tội, cũng là một ơn: “Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ” (Mt 6:13). Chúng ta tự do phạm tội hay không, nhưng thực tế cho thấy chúng ta đã vấp ngã nhiều.

Chúa yêu chúng ta, Ngài sẽ giúp chúng ta sống trong tình nghĩa với Ngài. Tội hồng phúc: chính vì tội mà Thiên Chúa đã cho Con Ngài nhập thể để cứu độ tôi. Nếu tôi không phạm tội, thì Thiên Chúa đâu có nhập thể. Nói vậy không phải cứ phạm tội để được ơn này tới ơn khác. Tôi thấy rằng tôi cần Chúa để tránh tội; nhưng tội có thể làm dịp để tôi gần Chúa hơn, làm tôi tha thiết nài xin Chúa hơn.

Ta bị cám dỗ vì... tham dục (Gc 1:14-15). Khi bị cám dỗ, chúng ta không được nói Thiên Chúa cám dỗ mình (Gc 1:13). Chúng ta nghe nói tới ba thù: quỷ, thế gian, và xác thịt. Quỷ có thể cám dỗ ta, và có khi nó giả dạng thần lành để cám dỗ ta (2Cr 11:14), nó cũng có thể giả dạng người chết (ma) để làm ta sợ hãi. Thế gian, xét như những đánh giá của người đời, cũng có thể cám dỗ mình, nhưng tôi tự do chọn lựa. Xác thịt có khuynh chiều của nó, hướng theo bản năng, nên nếu tôi thấy tôi hướng về những gì theo bản năng thì cũng là tự nhiên, tôi cần biết điều

này để có thái độ đúng đắn với khuyh chiều xác thật. Tôi được mời gọi để vượt qua cám dỗ. Phạm tội hay không, là tự do tôi.

Người linh hướng nhìn Đức Giêsu gặp gỡ chị phụ nữ Samaritanô bên bờ giếng Giacóp để xem Chúa đã nói chuyện giúp đỡ chị ta như thế nào (Ga 4:1-42). Người đồng hành thiên liêng cũng nhìn Đức Giêsu đi gặp gỡ hai môn đệ trên đường Emmau để giúp đỡ họ (Lc 24:13-35). Tùy tình trạng của họ mà Ngài giúp, tùy theo tình trạng của người thụ hưởng mà người đồng hành thiên liêng giúp.

Đồng hành thiên liêng liên hệ mật thiết với phân định thiên liêng. Phân định thiên liêng là tiến trình gồm những hành vi của chủ thể dựa trên tác động của các thần nhằm nhận ra thánh ý Thiên Chúa hầu thực thi thánh ý Ngài. Phân định thiên liêng giúp chính mình, chủ thể phân định, và cũng có thể giúp người khác, nhận ra thánh ý Thiên Chúa. Người linh hướng hay đồng hành thiên liêng phải là người có khả năng phân định thiên liêng, để có thể nhận ra thánh ý Thiên Chúa cho mình và cho người thụ hưởng, để giúp người thụ hưởng nhận ra thánh ý Thiên Chúa và thi hành. Người thụ hưởng cũng cần được huấn luyện phân định thiên liêng, để nhận ra thánh ý Thiên Chúa cho họ, qua tiến trình linh hướng hay đồng hành thiên liêng.

Như vậy, thánh ý Thiên Chúa cho người thụ hưởng, Lời Chúa qua Kinh Thánh, Đức Giêsu Kitô, Thánh Thần, là tiêu chuẩn và nền tảng mà người linh hướng hay đồng hành thiêng liêng phải dựa vào để hướng dẫn người thụ hưởng. Người thụ hưởng như họ là, cũng là đối tượng quy chiếu mà tùy tình trạng và khả năng của họ mà người linh hướng đồng hành giúp đỡ họ.

## II. DUNG MẠO NGƯỜI ĐỒNG HÀNH THIÊN LIÊNG

**Đ**âu là dung mạo của người linh hướng hay đồng hành thiêng liêng?

Linh hướng hay đồng hành thiêng liêng là cuộc gặp gỡ chia sẻ trao đổi giữa hai người, người thụ hướng và người hướng dẫn, với thái độ kính trọng, yêu thương, tin tưởng, về mọi điều ảnh hưởng tới người thụ hướng, đặc biệt qua đời sống cầu nguyện và hồi tâm xét mình, để giúp người thụ hướng nhận ra lời mời gọi của Thiên Chúa trong cuộc sống thường ngày và đáp trả, hầu phát triển mối tương quan thân thiết với Thiên Chúa, để họ bình an tươi vui triển nở hạnh phúc hơn.

Người đồng hành thiêng liêng và người thụ hướng đều chọn Thiên Chúa và ý định của Thiên Chúa trên hết; cả hai đều muốn biết thánh ý Thiên Chúa đối với họ và thực thi điều Thiên Chúa muốn cho họ trong cuộc sống. Thiên Chúa đã gọi Samuel nhưng Samuel không nhận ra tiếng Ngài. Thầy Hêli là người đã giúp Samuel nhận ra tiếng

Thiên Chúa và đáp trả (1Sm 3:1-21). Để có thể linh hướng, cần là người biết Thiên Chúa và thân quen đường lối của Thiên Chúa, biết về con người, luôn sống dưới tác động của Thánh Thần, và là người cẩn mật, tôn trọng và bảo vệ người thụ hưởng.

## **1. Biết Thiên Chúa và thân quen đường lối của Thiên Chúa**

Người đồng hành thiêng liêng phải là người biết Thiên Chúa, thân quen đường lối của Thiên Chúa, có thể nhận ra thánh ý Thiên Chúa, để rồi có thể giúp người khác nhận ra thánh ý Thiên Chúa cho họ. Con chiên Ta thì nghe tiếng Ta, Ta biết chúng và chúng biết Ta (Ga 10:27). Nếu họ không biết Thiên Chúa thì họ không nhận ra tiếng Ngài mời gọi họ.

Để biết Thiên Chúa, cần được dạy về Thiên Chúa; hơn nữa, cần có kinh nghiệm trực tiếp với Thiên Chúa qua cầu nguyện với ơn trợ giúp của Thánh Thần. Linh Thao là một phương thế hữu hiệu giúp người ta quen biết đường lối của Thiên Chúa.

### **Bình tâm**

Để có thể nhận biết thánh ý Thiên Chúa, người ta cần bình tâm. Bình tâm là chọn Thiên Chúa và thánh ý Ngài trên tất cả, còn những điều khác thì sao cũng được. Thiên Chúa yêu tôi vô cùng, nên những gì

Ngài muốn cho tôi, là tốt nhất cho tôi; thế nên tôi chọn thực thi thánh ý của Thiên Chúa cho tôi trong mọi trường hợp.

Không bình tâm, giống như người ở giữa bao tiếng ồn ào không nghe được tiếng của ai đó nói với mình, khó nghe được tiếng Chúa. Người đồng hành thiêng liêng có nhiệm vụ giúp người thụ hưởng nhận ra tiếng Chúa mời gọi. Như vậy, cả người linh hướng lẫn người thụ hưởng đều phải bình tâm.

### **Phân định thiêng liêng**

Để nhận biết thánh ý Thiên Chúa, người ta cần biết phân định thiêng liêng: phân định tác động của các thần và phân định Ý Chúa.

Người linh hướng phải có khả năng phân định thiêng liêng để nhận ra thánh ý Thiên Chúa qua những dữ kiện mà người thụ hưởng chia sẻ, để rồi giúp người thụ hưởng phân định và nhận ra thánh ý Thiên Chúa và thực hiện ý Ngài.

## **2. Biết về con người**

Người linh hướng cần biết người mẫu lý tưởng của người thụ hưởng và cũng cần biết nguyên tắc sư phạm căn bản để có thể làm công tác hướng dẫn cho có kết quả. Người linh hướng cũng cần biết về con người với những phản ứng theo bản năng.

Người đồng hành thiêng liêng tuy dù không phải nhà tâm lý nhưng cũng cần biết những điều cơ bản về tâm lý. Họ cũng phải có thể nhận ra người đến với mình bị tâm bệnh và cần một điều trị khác; đồng hành thiêng liêng không nhằm chữa trị tâm bệnh.

### **Tâm lý học**

Chúng ta biết về con người qua nhiều ngành học khác nhau: nhân chủng học, y khoa, tâm lý, phân tâm học, nhân học thần học, v.v.

Tâm lý học nghiên cứu về con người, giúp chúng ta biết về con người về nhiều phương diện và ở những mức độ khác nhau. Hiện có nhiều lý thuyết tâm lý và mỗi lý thuyết đều có những nét hay riêng và chúng bổ túc cho nhau. Vì con người là hữu thể tự do nên những lý thuyết tâm lý có giá trị tương đối. Mỗi người là một cá vị. Mỗi cá vị đều tự do và hình thành mình cách riêng theo chọn lựa của mỗi người.

### ***Lắng nghe thấu cảm***

Người đồng hành thiêng liêng cần biết lắng nghe, có khả năng khơi gợi để người thụ hưởng mở lòng chia sẻ; và với khả năng nhận ra thánh ý Thiên Chúa qua những dữ kiện mà người thụ hưởng chia sẻ, để rồi giúp người thụ hưởng nhận ra thánh ý Thiên Chúa và thực hiện ý Ngài.

## **Suy bụng ta ra bụng người**

Suy bụng ta ra bụng người, cũng là một cách để biết về tha nhân; tuy nhiên cũng cần biết con người là hữu thể tự do, nên người ta có thể khác với mình: “đừng lấy dạ tiểu nhân đo lòng người quân tử.” Có nhiều người phản ứng theo bản năng, nhưng người trưởng thành sống theo lý trí hướng thiện chứ không chỉ chiều theo bản năng.

Người đồng hành cũng phải là người có khả năng vượt trên ý kiến phán đoán của người thụ hướng, để nhận ra con người thực của người thụ hướng, để giúp người thụ hướng biết mình, giúp họ nhận ra cái sai nếu có, giúp họ nhận ra những tình cảm chủ quan ảnh hưởng đến cái nhìn và suy nghĩ phán đoán của họ. Như vậy, người đồng hành phải là bậc thầy, người có khả năng hướng dẫn, chứ không chỉ đơn thuần là người “đồng hành” đi cùng.

## **Nhân học thiêng liêng**

Biết về con người, có thể nhờ những khoa học xã hội, nhưng vì con người là hữu thể tự do, nên chúng ta cũng có thể biết hơn về con người qua cái nhìn thần học thiêng liêng.

Có nhiều người bận tâm: tại sao tôi vẫn phạm tội dù đã bao lần tôi quyết định sẽ không bao giờ như vậy nữa? Tại sao lúc tỉnh tâm người ta nói rất

hay, tưởng rằng họ sẽ ra khác, nhưng khi trở về đời thường họ lại vẫn vậy? Sau nhiều lần tái phạm, một số người thất vọng về chính mình. Họ chán nản bỏ cuộc buông xuôi, không muốn cố gắng nữa. Cố gắng mà làm gì khi chẳng thấy thành công! Một số người không còn đánh giá tốt về những cuộc tĩnh tâm hoặc linh thao nữa!

Chúng ta sẽ nhìn Chúa Giêsu, để nhận ra thân phận con người, và để biết chúng ta phải sống và hành xử như thế nào.

### ***Đức Giêsu là người như chúng ta mọi đàng***

Theo đức tin Kitô của chúng ta, Đức Giêsu là Thiên Chúa nhập thể. Ngài đã chấp nhận thân phận con người như chúng ta mọi đàng. Ngài hoàn toàn là một người.

Đức Giêsu là con Đức Maria, được sinh nơi hang chiên cừu tại Bêlem, được nuôi nấng dạy dỗ, lớn lên và kiếm sống bằng nghề thợ mộc tại Nadarét miền Galilê.

Ai nghèo bằng Ngài? Có ai được sinh nơi một chuồng thú vật như Ngài? Ngài cảm được nỗi lòng của người nghèo cũng như cách hành xử của người ta đối với những người làm nghề khiếm tốn như nghề thợ mộc! Ngài cảm được cái đói, và thông cảm với cơn đói cồn cào của các tông đồ đến độ phải

bút gié lúa mà ăn (Mc 11:12; Mt 12:1); Ngài có thể thông cảm với tất cả những ai lâm cảnh màn trời chiếu đất, vì Ngài vẫn thường phải ngủ ngoài trời (Lc 21:37).

Ai bị sỉ nhục bằng Ngài? Ngài bị những người thân coi là người mất trí (Mc 3:21); bị người Do Thái coi là người tội lỗi (Ga 9:24); bị coi là người quý ám (Mc 3:22; Ga 8:52), nhờ tướng quý mà trừ quý (Lc 11:15); bị coi là người phạm thượng (Mc 14:62) nên phải bị ném đá hoặc tử hình cách nào đó (Ga 8:59; 10:31).

Ai bị hành hạ bằng Ngài? Có ai lớn như Ngài mà còn bị tạt tai? bị nhổ nước miếng vào mặt? bị giựt râu? bị đánh đấm vào mặt? bị đánh đòn? bị nhạo báng cho đội mào gai? Ai bị chết ô nhục bằng Ngài? bị lột trần truồng và chết thê thảm trên thập giá?

Đức Giêsu đau lòng trước sự chai cứng tâm hồn của con người thời đó: của người làng Nadarét (Lc 4:22b-30); của người tới xin Ngài chữa bệnh: "Ôi thế hệ tà vạy và cứng tin..." (Lc 9:41); của những người biệt phái và ký lục (Lc 20:4tt). Ngài nên giống chúng ta mọi đàng!

Nhiều người kinh nghiệm về sự yếu đuối của bản thân, muốn xin Chúa cất tự do của mình, để mình

không phản bội Chúa nữa. Nhiều khi họ than trách Chúa đã để họ yếu đuối sa ngã như vậy. Một mỗi vì phải chống trả với những cám dỗ, thất vọng vì chính mình,... họ muốn buông xuôi, không còn tin vào mình nữa! Những người này quên rằng, họ hoàn toàn tự do để phạm tội hay không! Nếu họ không muốn họ không phạm tội.

Phạm tội không là bản chất con người, tuy dù dường như ai cũng phạm tội (1Ga 1:8-10). Thiên Chúa tạo dựng tất cả đều tốt đẹp (St 1:31). Cái "trở nên tệ hơn" của con người, là do tự con người. Con người có thể hạ phẩm giá mình bằng hành vi "tội" của mình, và con người cũng có thể làm tăng phẩm giá mình bằng hành vi yêu thương siêu vượt. Con người có thể phạm tội và cũng có thể không phạm tội!

Không ai không bị cám dỗ, nhưng không phải tất cả đều đã sa ngã. Đức Maria đã không phạm tội riêng: không bao giờ Mẹ đã phạm tội, không bao giờ Mẹ đã không vâng phục Thiên Chúa. Chính Đức Giêsu cũng bị cám dỗ. Đức Giêsu không chỉ bị cám dỗ một lần trong đời khi ở hoang địa bốn mươi đêm ngày (Mt 4: 1-11), mà Ngài còn bị cám dỗ trong suốt đời. Ngài cũng bị cái đói hành hạ; Ngài không chỉ bị ma quỷ cám dỗ thách thức nhẩy từ đỉnh đền thờ xuống (Lc 4:9-11) mà còn bị người ta thách thức xin dấu lạ bởi trời (Lc 11:16.29-30), còn

bị thương tể ký lục và dân chúng thách thức xuống khỏi thập giá để họ tin (Lc 23:35-37). Trong vườn dầu Ngài bị cám dỗ và chống lại đến mức độ toát mồ hôi máu (Lc 22:44; Dt 12:4), Ngài bị cám dỗ cả về đức tin nữa “Lạy Thiên Chúa con, sao Ngài nỡ bỏ con?” (Mc 15:35).

Con người có thể và thường bị cám dỗ, nhưng con người có thể không phạm tội. Chính Đức Giêsu cũng bị cám dỗ, và bị cám dỗ cho đến giây phút cuối cùng trong đời Ngài, ngay cả về đức tin. Cũng vậy, chúng ta có thể bị cám dỗ, và ngay cả bị cám dỗ rất nhiều và dai dẳng, nhưng điều này không hàm chứa rằng mình “dở”. Đức Giêsu bị cám dỗ, nhưng Ngài không “dở” vì Ngài đã chiến thắng dù phải chiến đấu, chiến đấu đến độ “đổ máu” (Dt 12:4).

Thiên Chúa không miễn trừ cho con người khỏi cám dỗ, vì đó là thân phận con người “tự do”; nhưng nếu con người bám vào Thiên Chúa, trông cậy vào Thiên Chúa, con người có thể chiến thắng và không phạm tội. Đức Giêsu và Đức Mẹ Maria là mẫu gương và là bảo đảm cho chúng ta.

### *Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ*

Một kinh được dùng rất nhiều lần, là lời kinh chính Chúa Giêsu đã dạy: “Lạy Cha chúng con ở trên trời, nguyện danh Cha cả sáng, nước Cha trị đến,

ý Cha thể hiện... Xin Cha cho chúng con, lương thực cần dùng; xin tha nợ chúng con...; xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ” (Mt 6:9-13). Câu cuối cùng của kinh Lạy Cha “xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ” làm chúng ta phải suy nghĩ.

Một lời nguyện, có thể là lời tạ ơn chúc tụng, nhưng chủ yếu là lời xin. Xin là thái độ của một người nghèo, không có nên phải xin. Người ta chỉ xin khi người ta không có hoặc không thể làm được điều gì đó.

Con người tự do, con người có thể không phạm tội, nhưng bao nhiêu người đã phạm tội. Đã bao lần tôi phạm tội và rời ngay khi vừa phạm tội xong tôi lại hối hận liền... dù trước đó tôi đã dốc lòng thề hứa với Chúa hay với người khác hoặc với chính mình rằng sẽ không phạm tội nữa!

Chúa Giêsu đã nói với Phê-rô hai lần cùng một buổi tối, trong vườn dầu: “hãy cầu nguyện kẻo sa cám dỗ” (Lc 22:40.46). Tại sao phải cầu nguyện để khỏi sa chước cám dỗ?

Không ai trong chúng ta không bị cám dỗ. Ngôi Lời Thiên Chúa đã nhập thể, Ngài không phạm tội dù Ngài bị cám dỗ rất nhiều. Ngài đã phải chiến đấu rất quyết liệt và cam go trước những cơn cám dỗ. Ngài chiến đấu đến nổi đổ máu (Dt 12:4).

Chúa đã chết và sống lại, để chúng ta được sống lại với Ngài, nhưng chúng ta vẫn không được giải thoát khỏi cám dỗ. Thực ra khi bị cám dỗ phạm tội, chúng ta không trở thành dở hơn; chúng ta chỉ dở khi chúng ta chiều theo cám dỗ, ưng thuận với cám dỗ. Nếu chúng ta chống lại cám dỗ, chúng ta có công phúc trước mặt Chúa; nếu chúng ta bị cám dỗ khủng khiếp và dai dẳng, mà chúng ta chống trả quyết liệt và chiến thắng, thì chúng ta không chỉ không dở mà còn có công phúc lớn trước nhan Chúa (LT 33-34).

Chúng ta thường sợ cám dỗ. Tại sao vậy? Vì chúng ta ngại chiến đấu? Hay vì chúng ta sợ chính chúng ta? Vì chúng ta đã có kinh nghiệm về chính con người của mình: yếu đuối và mỏng dòn? Một điều cần lưu ý: nếu tôi không muốn, tôi không phạm tội. Trước khi phạm tội tôi không muốn, và sau khi phạm tội tôi cũng không muốn, nhưng chính tôi đã muốn khi phạm tội!

### *Chúa biết con cần Chúa*

Dù tôi yếu đuối và mỏng dòn, nhưng tôi không phạm tội nếu tôi không muốn. Phạm tội, là hành vi tự do của con người ở giây phút hiện tại. Quá khứ, không quan trọng. Dù quá khứ tôi có tốt mấy đi nữa, có làm được bao nhiêu điều kỳ diệu chẳng

nữa, mà nếu ở giây phút này tôi không vượt lên trên chính mình, thì tôi chẳng là gì! “Nếu kẻ công chính bỏ đường công chính mà phạm tội, nó phải chết. Và nếu kẻ tội lỗi bỏ đường gian ác mà trở lại, nó sẽ được sống” (Ed 33:18-19).

Chính lúc tôi yếu là lúc tôi mạnh (2Cr 12:10). Tự sức tôi, e rằng tôi sẽ sa ngã chiều theo cám dỗ; nhưng nếu tôi cậy dựa vào Chúa, tôi sẽ không sa ngã, cho dù cả hỏa ngục tấn công cũng không thắng nổi tôi, vì Chúa ở với tôi, Ngài là khiên che thuẫn đỡ cho tôi (Rm 8:38-39).

Không có lương thực, con người sẽ chết. Cơm bánh là điều cần thiết đối với con người, nhưng nhiều người không ý thức rằng, cơm bánh người ta ăn hằng ngày cũng là hồng ân của Thiên Chúa. “Xin Cha cho chúng con lương thực hằng ngày” (Lc 11:3). Lời kinh Chúa dạy giúp chúng ta ý thức tình yêu của Thiên Chúa đối với con người cũng như thân phận con người phải luôn tùy thuộc Thiên Chúa, ngay cả những điều rất bình thường trong đời sống con người như lương thực hằng ngày.

“Thiên Chúa muốn mọi người được cứu độ và nhận biết chân lý” (1Tm 2:4). Thiên Chúa không muốn ai phạm tội. Vậy tại sao tôi (đã hoặc sẽ) phạm tội dù (bây giờ) tôi không muốn?! Thực ra, nếu tôi không muốn thì tôi không phạm tội; nhưng chính

lúc tôi phạm tội thì tôi muốn, dù trước đó tôi không muốn, và sau đó tôi cũng không muốn.

Tôi muốn lúc tôi phạm tội, dù trước đó đã nhiều lần tôi dốc lòng và quyết định. “Điều tôi muốn tôi không làm, còn điều tôi không muốn tôi lại làm” (Rm 7:15.19). Càng sống lâu, con người dường như càng có kinh nghiệm về điều này! “Vô phúc thay con người của tôi! Ai sẽ cứu tôi khỏi cái xác chết này?” (Rm 7:24). Tạ ơn Chúa, vì nhờ Đức Giêsu Ki-tô.

“Xin chớ để chúng con sa cám dỗ” (Lc 11:4). Lời Chúa cho chúng ta biết rõ thân phận con người của chúng ta: yếu đuối, mong manh mỏng dòn, cần Chúa giúp để có thể sống không phạm tội. Chúng ta cần Chúa, để ở trong tình yêu của Ngài. “Không có Thầy, các con không thể làm gì” (Ga 15:5). “Hãy cầu nguyện để khỏi sa cám dỗ” (Lc 22:40.46). Nếu không cầu nguyện, e rằng khó có thể không sa cám dỗ, vì “tinh thần tuy nhanh nhẹn nhưng xác thịt thì yếu nhược” (Mc 14:38). Những lời này do chính Chúa Giêsu nói, và Ngài cũng cảm nghiệm được sự nặng nề của thân xác “Lạy Cha nếu có thể, xin cất chén này đi khỏi con, nhưng đừng theo ý con mà là ý Cha” (Mc 14:36).

Con người tự do. Con người có thể không phạm tội nếu chính đương sự không muốn. Thế nhưng có nhiều người sợ chính mình, sợ “tự do” của mình!

Nếu bởi tự do mà tôi phạm tội chống lại Chúa, thì thà không có tự do còn hơn: “Thà làm thân cỏ cây, đóa hoa rừng ngã nghiêng trước gió, kiếp chim xanh...”

“Cầu nguyện để khỏi sa cám dỗ” (Mc 14:38). “Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ” (Lc 11:4). Điều này hàm chứa: tôi cần Chúa để khỏi sa ngã. Chúa luôn quan tâm đến tôi, Ngài sẵn sàng trợ giúp tôi, để tôi không sa ngã phạm tội chống lại Chúa nữa. Xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ, cũng quan trọng và cần thiết như cần phải xin cho có lương thực hằng ngày.

### ***Hiện tại mới quan trọng***

“Hôm nay Ta đã sinh ra con” (Tv 2:7). Ngôi Lời được Cha sinh ra từ vĩnh cửu và hôm nay Ngài vẫn được Cha sinh ra. Sự hiện hữu của Ngôi Lời tùy thuộc Cha, không có Cha thì không có Con. Ngôi Lời hoàn toàn tùy thuộc Thiên Chúa, Chúa Giêsu luôn tùy thuộc Cha. Ngay bây giờ, sự hiện hữu và chân tính của Đức Giêsu là ở nơi Thiên Chúa.

Hiện tại là giây phút quan trọng nhất, đối với tôi và đối với cả Chúa Giêsu nữa. “Hôm nay Cha đã sinh ra Con,” Đức Giêsu là như vậy; và cả tôi cũng vậy. Thiên Chúa làm thành con người tôi, và tôi cũng làm thành con người tôi vì tôi là hiện hữu tự do. Tôi như thế nào là tùy ở tôi, tùy tôi quyết định ở giây phút hiện tại này.

Tôi có thể được biến đổi hoàn toàn, tùy tôi có quyết định trở lại với Thiên Chúa ở giây phút hiện tại này không! Để có thể không phạm tội phản bội Chúa nữa, để thuộc trọn về Chúa, để nên thánh, tôi phải làm gì bây giờ? Quá khứ cho tôi biết về con người của tôi, tôi đã quyết định nhiều nhưng đã không giữ được điều mình quyết định! Tôi đã thất vọng về chính con người của tôi, và đã có lúc như tuyệt vọng! Bây giờ tôi phải làm gì?

“Tôi phải là gì?”, đó cũng là câu mà anh thanh niên giàu có hỏi Đức Giêsu (Mc 10:17). Nếu chỉ biết mà không làm, thì chắc cũng buồn như anh thanh niên sau khi được Đức Giêsu trả lời (Mc 10:22). Ai biết mà không thực hành, thì giống như người ngu xây nhà trên cát... (Mt 7:26). Không phải chỉ biết, mà chính yếu là làm, là thực hiện...

Kinh nghiệm cho thấy tôi rất yếu đuối, mong manh mỏng dòn, dễ sa ngã! Thân phận con người là vậy! Bị cám dỗ, con người không thể được miễn trừ, kể cả Đức Giêsu và Đức Mẹ. Chúa Giêsu, trong lời kinh Ngài chỉ cho các tông đồ, Ngài dạy “xin chớ để chúng con sa chước cám dỗ” (Lc 11:4). Cầu nguyện để không sa chước cám dỗ! Nếu tự sức mình, mình có thể không phạm tội, chắc chắn mình chẳng cần phải cầu xin.

“Tinh thần tuy lạnh lẽo nhưng xác thịt yếu nhược” (Mc 14: 38). Chúa Giêsu cũng biết và có kinh nghiệm

về điều này. Hãy tránh dịp tội, hãy làm hết sức mình để tránh dịp tội, đừng ảo tưởng về mình. “Ai tưởng mình đứng vững, hãy ý tứ kéo té” (2Cr 12:10).

### ***Giữ ngũ quan và luôn sống với ý thức Thiên Chúa đang ở bên tôi***

“Hãy xin thì sẽ được, hãy tìm thì sẽ gặp, hãy gõ cửa thì sẽ mở cho” (Lc 11:9). Nếu tôi xin mà không được, chắc điều đó lúc này không tốt cho tôi, vì nếu tốt thì Thiên Chúa đã ban cho tôi rồi. Thiên Chúa yêu thương chúng ta vô cùng, Ngài sẽ ban cho chúng ta điều tốt nhất cho tôi, dù tôi có xin Ngài hay không xin! “Vậy nếu các ngươi tuy là ác, còn biết lấy của lành làm quà cho con, thì huống hồ Cha các ngươi tự trời, Người sẽ ban Thánh Thần cho những ai xin Người” (Lc 11:13). Thiên Chúa ban Thánh Thần cho chúng ta, để Thánh Thần giúp chúng ta sống trong tình yêu của Thiên Chúa.

Hiện tại tôi phải làm gì để tôi thuộc về Chúa, trung tín với Chúa, không phạm tội ở giây phút này? Tôi phải làm gì để tôi chọn Chúa trên tất cả ở giây phút này? Tôi phải làm gì ở giây phút này để tương lai tôi không chọn gì trên Chúa? Cố gắng làm tốt nhất giây phút hiện tại.

“Đèn của thân thể tức là mắt ngươi. Khi mắt ngươi đơn thuần thì toàn thân ngươi sáng láng; một khi nó

vay vọ thì mình người tối sầm. Vậy hãy xét xem có khi ánh sáng trong người lại là tối tăm chẳng” (Lc 11:34-35).

Trong linh thao, để giúp cầu nguyện dễ dàng hơn, thánh Inhaxiô khuyên người ta nên giữ cẩn thận ngũ quan, đặc biệt là con mắt (LT 80-81). Ngũ quan là những cơ quan giúp chúng ta giao tiếp với ngoại giới. Nếu chúng ta không tập làm chủ, chúng ta sẽ dễ dàng bị ngoại cảnh chi phối. “Không làm chủ được miệng lưỡi, thì cũng không làm chủ con người mình được” (Gc 1:16).

Để có thể chống trả cám dỗ phạm tội trong tương lai, bây giờ tôi phải có thể làm chủ con người tôi, cụ thể là giữ ngũ quan. Không thể làm chủ mình lúc này, thì làm sao có thể làm chủ mình trong tương lai? Giữ ngũ quan, là một thử nghiệm trong việc làm chủ mình.

Giữ ngũ quan có thể được coi như giữ thính lặng bên ngoài. Thính lặng bên trong, thính lặng nội tâm còn quan trọng và đáng quý hơn thính lặng bên ngoài nhiều. Một người sống trong một nơi thâm u cùng cốc, vắng lặng bóng người, nhưng có thể lòng họ đang nổi ba đào. Một người có thính lặng nội tâm, thì cho dù có sống giữa chợ hoặc nơi phố phường đông đúc, họ vẫn có thể bình an thanh tịnh.

Để giúp có thính lặng nội tâm, một cách tiêu cực cần gạt bỏ những vướng bận; một cách tích cực, biết

rõ “tất cả chỉ là phù vân... không có gì mới dưới ánh mặt trời” (Gv 1:1.9). Sự tỉnh lặng nội tâm thực sự chỉ có với tâm hồn chọn Thiên Chúa và ý định của Ngài trên tất cả. Luôn tâm niệm chọn Thiên Chúa trên tất cả, và gạt bỏ mọi ý tưởng không tốt khi nó xuất hiện trong trí.

Thiên Chúa yêu thương tôi, và Ngài luôn ở với tôi (Ga 14:23; 14: 16; 1Cr 3:16-17), để quan phòng và bảo vệ tôi. Những điều khác mất, không quan trọng; chỉ một điều quan trọng là không ai giật được tôi khỏi vòng tay yêu thương của Ngài (Rm 8:35.38-39).

Không chỉ là nhớ Chúa hiện diện, nhưng chủ yếu sống trong tâm tình Chúa luôn ở với mình. Thiên Chúa hạnh phúc được ở với con người vì Ngài yêu con người. Chúa cùng ngồi với mình khi mình đang nói chuyện với ai đó; Ngài chia sẻ nỗi đau của mình trước cách đối xử không tốt của ai đó với mình... Cố gắng ý thức Chúa đồng hành với mình, và nói chuyện với Ngài liên li.

Yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể được thể hiện cụ thể qua việc năng tham dự Thánh Lễ và rước lễ, năng viếng Thánh Thể. Chính vì yêu chúng ta, Chúa Giêsu đã tự nguyện ở lại với chúng ta một cách “cụ thể” qua bí tích Thánh Thể. Yêu mến Thánh Thể, là dấu chỉ cho thấy tình yêu của chúng ta đối với Thiên Chúa vẫn còn nồng thắm. Tình yêu

với Chúa Giêsu Thánh Thể, được biểu lộ qua thái độ cung kính của chúng ta khi đứng trước hay đi ngang qua Thánh Thể, và đặc biệt qua việc năng viếng Thánh Thể. Xin cho con tình yêu nồng thắm với Chúa Giêsu Thánh Thể. “Lạy Chúa Giêsu, xin cho con yêu Chúa nhiều.”

### *Từ bỏ và chấp nhận tất cả*

Đức Mẹ và Chúa Giêsu, hai con người nêu gương cho chúng ta, để chúng ta bước theo các Ngài. Cả Mẹ lẫn Chúa, đều là những con người hoàn toàn như chúng ta, nhưng các Ngài đã thuộc trọn về Thiên Chúa một cách tuyệt vời.

Nhìn cuộc đời Mẹ, chúng ta thấy đậm nét chữ “xin vâng”. Với Mẹ, Thiên Chúa và ý định của Ngài là tuyệt đối. Khi thần sứ truyền tin, Mẹ chấp nhận dù không biết tương lai ra sao, Mẹ chỉ một niềm phó thác cho Thiên Chúa. Mẹ xin vâng chấp nhận những gì xảy đến khi phải trở về Bê-lem, khi sinh hạ hài nhi trong máng cỏ. Mẹ vui sống những ngày “bình thường” tại Nadarét, với bữa ăn thanh đạm và cuộc sống không tiện nghi của một gia đình nghèo. Mẹ chấp nhận biến cố Đức Giêsu ở lại đền thờ năm Ngài 12 tuổi với bao lo lắng vất vả.

Mẹ vẫn chờ Lời Chúa nói với Mẹ qua thần sứ được ứng nghiệm, dù bao năm tháng trôi qua.

Biến cố Đức Giêsu chết trên thập giá là kinh khủng với Mẹ. Ở biến cố này, Mẹ bị thử thách khủng khiếp cả về đức tin: liệu Thiên Chúa có thực hiện những điều Ngài đã nói với tôi qua thần sứ không? Thế nhưng Mẹ vẫn một niềm tin tưởng phó thác, cho dù trước biến cố Đức Giêsu chết, như thế không tài nào tin được lời thần sứ nói với Mẹ “Thiên Chúa sẽ ban cho Ngài ngôi báu David cha Ngài, nước Ngài rộng vô biên”. Mẹ sống cuộc đời tưởng như rất bình thường nhưng thực sự Mẹ sống rất tuyệt vời.

“Hy sinh và lễ vật Chúa không ưng; Ngài đã ban cho con một thân xác; vậy con thưa: này con xin đến để thực thi ý Chúa” (Dt 10:5.7). Ngôi Lời Thiên Chúa đã nhập thể để thi hành ý Cha: làm cho con người ngày nay biết Thiên Chúa yêu thương họ vô cùng. “Đức Giêsu đã vâng phục cho đến chết, và chết trên thập giá” (Pl 2:8). Đức Giêsu đã đi đến cùng mầu nhiệm nhập thể, tự hủy đến độ chết như một con người bình thường và thấp hèn nhất, đó là cái chết treo thập giá.

Không phải Đức Giêsu vô cảm, không cảm thấy gì nơi con người của Ngài! “Ngài đã kinh hoàng sợ hãi, buồn phiền muốn chết được; nếu có thể được xin Cha cho khỏi uống chén này, nhưng đừng theo ý con một theo ý Cha mà thôi” (Mc 14:33-34.36). “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha”

(Lc 23:46); “Đã hoàn tất” (Ga 19:30). Đức Giêsu hoàn toàn chấp nhận và phó thác tất cả trong tay Chúa Cha. Không phải là Đức Giêsu không có dự tính như một con người, nhưng Ngài phó thác tất cả trong tay Thiên Chúa, dù thế nào chăng nữa thì điều Thiên Chúa Cha muốn, sẽ là điều tốt nhất cho Ngài và cho con người.

### *Thánh Thần khơi bùng lửa khao khát Chúa*

Không phạm tội, thuộc trọn về Chúa, là một ơn; tự sức con người, chúng ta không thể làm được điều đó; nhưng Thiên Chúa muốn chúng ta luôn sống trong tình yêu Ngài, luôn luôn thuộc trọn về Ngài. Chúa Giêsu nói “không có Thầy các con không thể làm gì” (Ga 15:5) nhưng Ngài lại nói thêm “Hãy ở lại trong tình yêu của Thầy” (Ga 15:9). “Muốn độc lập với Chúa” là một điều điên rồ, và không thể thực hiện được. Đó là tội. Adam và Eva cũng có thái độ như vậy khi muốn thành thần linh cách độc lập với Chúa (St 3).

Kinh nghiệm bản thân sau những lần sa ngã: tôi đã muốn nhưng tôi không làm như tôi đã muốn được. Thiên Chúa yêu tôi, Ngài luôn trợ giúp tôi, vậy “hãy tin tưởng, Ta đã thắng thế gian” (Ga 16:33). “Hỡi đoàn chiên nhỏ, đừng sợ, vì Cha đã khấng ban Nước cho các ngươi” (Lc 12:32).

Hiện tại tôi ao ước khao khát gì? Tình yêu của tôi với Chúa còn được như ngày nào không? Nếu tình yêu, lòng khát khao thuộc về Chúa đã suy giảm, hãy cẩn thận, coi chừng sa ngã. Hãy nài xin Chúa Thánh Thần trợ giúp! Thường mỗi người chúng ta có điểm yếu nào đó (LT 327), hãy cố gắng nhận ra. Nếu mình bắt đầu bị cám dỗ nhiều về điều đó, hãy xét xem tình yêu và khát vọng của mình với Chúa đang trong tình trạng nào. Hãy gia tăng cầu nguyện hoặc hy sinh hãm mình, nếu cần có thể đi tĩnh tâm để thêm lòng yêu mến và khao khát Chúa. Nếu thấy mình bắt đầu sao nhãng việc thiêng liêng như cầu nguyện hồi tâm xét mình, cũng phải xét mình xem mình đang như thế nào... Nếu thấy mình thiếu kính trọng Chúa Giêsu Thánh Thể, thiếu tế nhị trong cách giao tiếp với người khác, hãy cẩn thận, đó là dấu chỉ thiếu tình yêu đối với Chúa.

Không có tình yêu, không có lửa tình yêu, không có Thánh Thần, con người không thể trung thành với Chúa đến cùng được. "Xin Chúa làm cho con yêu Chúa, và ơn đó là đủ cho con" (LT 234).

Điều tôi không làm được tự sức tôi, thì Thiên Chúa giúp đỡ tôi nhờ Thánh Thần Ngài đã ban cho tôi. Thánh Thần là lửa tình yêu, là lòng mến, là sức mạnh, là nguồn sống, là mạch suối mát, làm nguội đam mê

dục vọng, sưởi ấm con tim chai cứng, thêm sức thân xác rã rời, ban sức sống cho tâm hồn như đã chết.

Thánh Thần làm tôi khao khát Chúa. Thánh Thần làm cả con người của tôi hướng lên Chúa, khơi dậy lửa mến trong tôi, Ngài tác động trên cả tinh thần lẫn thể xác tôi. Khao khát không chỉ là cái muốn của lý trí, mà còn là cái tham muốn của thân xác nữa. Khi lòng khao khát thuộc trọn về Chúa của một người tắt hoặc suy tàn, nguy cơ phạm tội rất gần rồi. Phạm tội là dấu chỉ cho thấy lúc đó dường sự không còn yêu Chúa nữa. Cám dỗ nhiều và gay gắt có thể là dấu chỉ cho thấy tình yêu của người đó đối với Chúa đã suy giảm. Xin Chúa ban Thánh Thần cho con. Xin Chúa thêm đức tin và tình yêu con.

### 3. Sống dưới tác động của Thánh Thần

Thiên Chúa, Thánh Thần mới là vị hướng dẫn chính. Người đồng hành thiêng liêng là khí cụ Thiên Chúa dùng để giúp người Thiên Chúa gửi tới với mình.

Người linh hướng cần ý thức rõ Thiên Chúa có thể hướng dẫn con người theo cách riêng của Thiên Chúa và không cần theo bất cứ mẫu nào. Vì thế người linh hướng phải luôn có thái độ lắng nghe để nhận ra bất cứ gì Thiên Chúa muốn cho người người thụ hướng.

Người linh hướng phải để Thiên Chúa can thiệp trực tiếp trên người thụ hưởng: "... điều ích lợi và tốt đẹp hơn trong việc tìm hiểu Thánh ý Thiên Chúa, là để cho chính Đấng Tạo Hóa và Chúa tự thông truyền cho linh hồn trung tín, ấp ủ nó trong tình yêu mến và sự ngợi khen Ngài, và đặt nó vào con đường thích hợp hơn cả để phụng sự Ngài sau này... Như thế, người hướng dẫn không phải xoay hướng hoặc nghiêng về đảng này hay đảng kia, nhưng phải đứng ở giữa như cái cân, để cho Đấng Tạo Hóa trực tiếp hành động với tạo vật và tạo vật với Đấng Tạo Hóa là Chúa mình" (LT 15).

Người linh hướng không phải luôn luôn có câu trả lời cho người thụ hưởng. Người linh hướng phải luôn lắng nghe tiếng Chúa, và có thể chưa thấy. Chuyện tiên tri giả và tiên tri thật (Gr 28:1-17). Tiên tri thật không luôn có giải đáp cho một vấn đề vì nếu Chúa chưa nói thì vị tiên tri đó không biết. Tiên tri giả luôn có, vì họ lấy ý họ làm ý Chúa.

Người đồng hành thiêng liêng cũng cần rõ ràng như thánh Phaolô: " 10 Còn với những người đã kết hôn, tôi ra lệnh này, **không phải tôi, mà là Chúa**: vợ không được bỏ chồng, 11 mà nếu đã bỏ chồng, thì phải ở độc thân hoặc phải làm hòa với chồng; và chồng cũng không được rẫy vợ... 12 Còn với những người khác, **thì tôi nói -chính tôi chứ không phải Chúa-**

nếu anh em nào có vợ ngoại đạo mà người này bằng lòng ở với người ấy, thì người ấy đừng rẫy vợ” (1Cr 7).

#### **4. Trưởng thành, cẩn mật, yêu thương bảo vệ người thụ hưởng**

Người đồng hành thiên liêng cũng phải là người triển nở và hạnh phúc ở một mức độ nào đó, nếu không, không có sự hài hòa giữa lời dạy và đời sống thật của người đó. Vì quen biết Thiên Chúa và cung cách hành xử của Ngài, nên đời sống nhân bản của người đồng hành cũng trỗi vượt theo một nghĩa nào đó.

Người đồng hành thiên liêng không được làm gì gây tổn hại đến người thụ hưởng trong mọi trường hợp. Giáo luật Giáo Hội Công Giáo không cho phép hỏi ý kiến người linh hướng liên quan đến việc thái hồi hoặc phong chức của người thụ hưởng (GL 240§2). Cũng trong tinh thần này ta hiểu ấn tích tòa hòa giải phải được tuân giữ tuyệt đối (GL 983).

Người đồng hành, như vậy, phải là người tín cẩn, kín đáo, cẩn mật, không lộ chuyện người thụ hưởng nói với mình. Tuy linh hướng không phải là bí tích giải tội, nhưng những gì nghe được trong linh hướng cũng phải giữ gìn như trong bí tích giải tội. Nghĩa là, không được tiết lộ, và cũng không được

dùng điều nghe được trong linh hướng để làm hại người thụ hướng ở bất cứ thời điểm nào.

Bề trên của một dòng tu hay tu hội hay tu đoàn tông đồ không được hỏi người linh hướng về bề dưới của mình. Cũng tương tự vậy, các ngài không được hỏi người giúp Linh Thao về bề dưới; và người giúp Linh Thao không được tiết lộ gì có hại cho người làm Linh Thao.

Người đồng hành thiên liêng không được làm gì tổn hại cho người thụ hướng, không để người thụ hướng bị hiểu lầm gây tổn hại cho họ. Chẳng hạn người linh hướng không được có hành vi hay lời nói nào làm người ta hiểu sai về người thụ hướng hoặc làm tổn hại người thụ hướng.

Ngày nay, việc bảo vệ người thụ hướng được lưu ý cách đặc biệt. Vì thế phòng ốc cho việc linh hướng thường được làm sao để bên ngoài vẫn có thể quan sát được mà vẫn có sự kín mật riêng tư, chẳng hạn phòng linh hướng cần cửa kính và được cách âm, v.v. Việc trang trí phòng linh hướng cần trang nhã, có bầu khí thiên liêng, v.v.

Như vậy người đồng hành thiên liêng hay linh hướng phải là người thân thiết với Thiên Chúa và thân quen đường lối của Ngài, biết về con người, luôn sống dưới tác động của Thánh Thần, và trưởng thành cùng căn mật yêu thương bảo vệ người thụ hướng.

### III. NỘI DUNG TRAO ĐỔI KHI GẶP GỠ ĐỒNG HÀNH THIÊNG LIÊNG

**K**hi gặp người đồng hành thiêng liêng, tôi phải nói gì? Đó là bận tâm của nhiều người đi linh hướng. Trước khi trả lời câu hỏi trên, chúng ta xem qua mô tả về đồng hành thiêng liêng và những điều căn bản hàm chứa nơi việc linh hướng hay đồng hành thiêng liêng.

Linh hướng hay đồng hành thiêng liêng là cuộc gặp gỡ chia sẻ trao đổi giữa hai người, người thụ hướng và người hướng dẫn, với thái độ kính trọng, yêu thương, tin tưởng, về mọi điều ảnh hưởng tới người thụ hướng, đặc biệt qua đời sống cầu nguyện và hồi tâm xét mình, để giúp người thụ hướng nhận ra lời mời gọi của Thiên Chúa trong cuộc sống thường ngày và đáp trả, hầu phát triển mối tương quan thân thiết với Thiên Chúa, để họ bình an tươi vui triển nở hạnh phúc hơn.

Giả thiết người thụ hướng có lòng khao khát nên tuyệt hơn, mong muốn nên thánh, ao ước nhận biết thánh ý Thiên Chúa và sẵn sàng làm theo Ý Chúa;

nếu người thụ hưởng chưa có điều này, thì người đồng hành thiên liêng cần giúp họ để có điều căn bản này.

Tin tưởng lẫn nhau là điều kiện cần để việc linh hướng hay đồng hành thiên liêng được thực hiện. Người thụ hưởng cần tin tưởng và mở ra với người hướng dẫn, và tin rằng Thiên Chúa hướng dẫn họ qua người đồng hành thiên liêng. Không chỉ người thụ hưởng tin tưởng nơi người linh hướng, nhưng người linh hướng cũng phải yêu mến và tin tưởng người thụ hưởng (LT 22). Người hướng dẫn tin tưởng người thụ hưởng nhưng không có nghĩa phải coi là đúng tất cả những gì người thụ hưởng nói hay nhận định về người thứ ba. Qua gặp gỡ, chia sẻ về kinh nghiệm cầu nguyện và hồi tâm xét mình của người thụ hưởng, người linh hướng giúp người thụ hưởng biết mình hơn, biết Chúa hơn, nên giống Đức Giêsu mỗi ngày hơn.

Cả hai người cần nhất trí việc linh hướng sẽ được thực hiện trong khoảng một thời gian nào đó. Sau một thời gian nếu một bên không thấy ích lợi, đều có thể đề nghị dừng việc linh hướng hay đồng hành thiên liêng. Người linh hướng không quyết định thay người thụ hưởng nhưng giúp người thụ hưởng nhận biết và thi hành thánh ý Thiên Chúa; đó là nhiệm vụ chính yếu của người đồng hành thiên liêng.

Trong gặp gỡ đồng hành thiên liêng, người thụ hưởng có thể chia sẻ với người linh hướng về đời sống thiên liêng, về tất cả những gì xảy tới với họ trong cuộc sống, và về tương quan của họ với Thiên Chúa.

## 1. Về đời sống thiên liêng

Việc đồng hành thiên liêng thường được thực hiện vào thời điểm mà người thụ hưởng vẫn trung thành cầu nguyện và hồi tâm xét mình. Khi nghe chia sẻ những ơn lành và những cản trở cầu nguyện, người linh hướng sẽ giúp người thụ hưởng biết mình cũng như nhận ra lời mời gọi của Thiên Chúa, để rồi thực hiện thánh ý Ngài.

Người thụ hưởng chia sẻ trao đổi về những gì nhận được trong thời gian qua, có thể trong một tuần, một tháng hay hơn nữa. Người thụ hưởng cũng chia sẻ những an ủi thiên liêng, những bất an, lo lắng, bận tâm, không thoải mái của họ cho người đồng hành thiên liêng, cũng như những lý do người thụ hưởng nghĩ đó có thể là nguyên do làm họ không được thoải mái hay bối rối, bất an, và cả những nguyên nhân tội, v.v.

### **Cầu nguyện**

Cầu nguyện là nói chuyện với Chúa, nghe Chúa nói, và ở lại trong tình yêu Chúa. Chúa nói với ta,

Chúa dạy ta. Chúa dạy ta nhiều điều: về Chúa, về chính ta, và về vũ trụ. Ngài dạy ta cần có tương quan thế nào với Thiên Chúa, với con người, với vạn vật chung quanh.

Mỗi ngày khi cầu nguyện, ta nghe Chúa dạy bảo. Qua cầu nguyện, ta biết hơn, biết đúng hơn về Chúa và những tương quan mình phải có với Thiên Chúa, với tha nhân, và với vũ trụ. Chúa nói với chúng ta qua lương tâm, qua những biến cố xảy tới với chúng ta, và đặc biệt qua Lời Chúa.

Linh Thao, kinh nghiệm gặp gỡ Thiên Chúa của thánh Inhaxiô, cũng là một tiến trình cầu nguyện giúp người ta biết về mình hơn, biết về Thiên Chúa hơn, và để mình đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu hơn. Linh Thao trong cuộc sống, cùng với linh hướng, giúp người ta dễ nhận ra Ý Chúa, và sẵn sàng làm theo Ý Chúa hơn, và để Chúa huấn luyện ta nên đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu hơn.

### **Xét gẫm**

Xét gẫm, nhìn lại giờ cầu nguyện, để nhận ra tác động của các thần, để nhận ra thánh ý của Thiên Chúa. Dưới đây là gợi ý giúp xét gẫm:

1. Đây là những ơn tôi nhận được trong giờ cầu nguyện?

## 2. Điều gì cản trở tôi cầu nguyện?

- \* Tôi bị chia trí về điều gì?
- \* Điều chia trí này có cho thấy bận tâm, hay tổn thương, hay tình cảm lệch lạc của tôi?
- \* Chúa mời gọi tôi gì qua những điều đó?

3. Nói chuyện thân thưa với Chúa về hiện trạng của mình (về ơn và những cản trở).

Tôi bị chia trí nhiều! Nhưng chia trí về điều gì? Về tình cảm với ai đó! Phải chăng đây là tình cảm lệch lạc của tôi? Chúa mời gọi tôi điều gì? Về chuyện người ta xúc phạm tôi! Phải chăng Chúa mời gọi tôi tha thứ cho họ? Hay về những điều do cái nhìn không đúng về Chúa, về con người, và tạo vật?

Với kinh nghiệm cầu nguyện và hồi tâm xét mình hằng ngày, qua gặp gỡ trao đổi với người đồng hành, người thụ hưởng chia sẻ những gì xảy tới với mình, những suy nghĩ và phản tỉnh của mình, những nhận xét về chính mình, và rồi qua đó người đồng hành giúp người thụ hưởng biết về chính mình, hoặc cùng người thụ hưởng tìm kiếm lời mời gọi của Thiên Chúa cho người thụ hưởng. Một khi nhận ra thánh ý Thiên Chúa, ta chỉnh sửa thì sẽ giúp ta cầu nguyện và sống tốt hơn.

## 2. Về những gì liên quan đến người thụ hưởng

Biết đúng để sống đúng. Làm sao để giúp người thụ hưởng biết mình, nhận sự thật về chính mình. Thiên Chúa tạo dựng mọi sự đều tốt đẹp. Ngài tạo dựng con người có tự do, và con người trở nên tốt hay xấu là tùy hành vi hoạt động của họ. Giàu hay nghèo, sang hay hèn, đẹp hay xấu, là do con người đánh giá nhận xét về nhau. Giá trị đích thực của mỗi người là tùy mình sống tốt hay xấu, có lòng yêu thương đồng loại hay không.

Có nhiều điều phiền nhiễu khổ đau do người khác vô tình hay cố tình gây ra cho mình, nhưng cũng có nỗi khổ do chính mình gây ra. Những khổ đau này là hậu quả hành vi của mình, hay do suy nghĩ sai lệch làm mình khổ. Như vậy, để sống hạnh phúc, cần chỉnh sửa chính mình để giảm thiểu tối đa những phiền nhiễu đau khổ do người khác gây ra cho mình, và chỉnh sửa suy nghĩ hay tri thức của mình cho đúng. Cụ thể, mỗi người cần được hướng dẫn, cần học tập những điều tốt lành.

### **Hồi tâm xét mình**

Con người không chỉ có lý trí. Biết thôi chưa đủ. Đức tin không có việc làm là đức tin chết. Trong cuộc sống, con người cảm thấy lúc vui lúc buồn... làm sao để sống hạnh phúc? Những phút hồi tâm xét mình

(ít là ban tối trước khi ngủ) giúp ta biết về ta, và nhận ra lời mời gọi của Thiên Chúa đối với ta từng ngày.

Khi hồi tâm xét mình, người ta tạ ơn Thiên Chúa về những ơn ban cho mình, và người ta nhìn lại suy nghĩ, tâm tư tình cảm của mình, những chọn lựa, cung cách hành xử của mình trong ngày, xem mình có xúc phạm ai không, có làm tổn thương ai không, và mình có bị tổn thương không, có bình an không... Chúa nói gì với tôi qua những điều đó? Chúa mời gọi tôi làm gì?

Sau đây là gợi ý giúp hồi tâm xét mình:

1. Ý thức mình đang hiện diện trước thánh nhan Thiên Chúa.

2. Xin Thiên Chúa Cha ban Thánh Thần của Đức Giêsu để Ngài giúp mình...

3. Về những hồng ân

a. Xin ơn để nhận ra những hồng ân đã lãnh nhận

b. Xét mình để nhận ra những ơn Chúa đã ban cho mình. Tôi có được ơn

i. Luôn ý thức Thiên Chúa đang ở với mình?

ii. Cảm nghiệm Thiên Chúa yêu mình?  
Thương giúp người khác cảm nghiệm Thiên Chúa yêu họ?

iii. Bình an tươi vui triển nở hạnh phúc?

iv. Hay được ơn gì khác?

c. Tạ ơn Chúa vì những hồng ân đã lãnh nhận.

#### 4. Về những lỗi lầm

a. Xin ơn để nhận ra những lỗi lầm đã vấp phạm

b. Xét mình để nhận ra những lỗi lầm đã phạm.

Tôi có

i. Làm tổn thương tha nhân?

ii. Bị tổn thương? Tại sao tôi bị tổn thương?

Thiên Chúa mời gọi tôi điều gì?

iii. Hay lỗi lầm gì khác?

c. Xin lỗi Chúa vì những lỗi lầm đã vấp phạm.

5. Nói chuyện thân thưa với Chúa dựa vào hồng ân và lỗi lầm của mình (bước 3 & 4).

Tại sao tôi buồn? Tại sao tôi bị tổn thương? Vì tôi thua kém người ta? Vì tôi không giỏi, không đẹp, không tài năng như người ta? Vì tôi nghèo? Gia đình tôi nghèo? Vì người ta xúc phạm tôi? sỉ nhục tôi? Khinh bỉ tôi? Coi thường tôi? Điều quan trọng của người làm hồi tâm xét mình là trả lời câu hỏi: "Chúa mời gọi tôi gì qua những điều đó?" và rồi thực thi lời mời gọi của Chúa cho mình.

Nếu tôi cảm nghiệm Thiên Chúa yêu thương tôi vô cùng, tôi sẽ được bình an và tươi vui. Nếu tôi giúp

những người xung quanh cảm nghiệm Thiên Chúa yêu thương họ, thì họ cũng được bình an và tươi vui, và tôi thấy mình triển nở hạnh phúc.

### **Những gì xảy ra trong ngày**

Người tới linh hướng có thể nói cho người linh hướng những gì họ nghĩ cần nói, để người linh hướng có thể giúp họ. Họ có thể nói những gì liên quan tới họ, những suy nghĩ, phỏng đoán, hành động của họ, những gì làm họ bối rối bất an, ngay cả tội, cả những tiến bộ, những gì làm họ bình an, triển nở, hạnh phúc... Tóm lại, người thụ hướng cũng có thể nói về mọi chuyện, mọi nguyên nhân, ảnh hưởng đến cuộc sống, bình an và niềm vui của họ.

Có thể đề cập tới nhân vật thứ ba, nhưng người thụ hướng không cần nêu tên người liên hệ trừ trường hợp cần để người linh hướng biết rõ nguyên nhân và giúp người thụ hướng chính xác hơn. Nói với linh hướng ngay cả những điều xấu của người khác mà mình thấy, cũng giúp người đồng hành biết về người thụ hướng hơn, để giúp họ hơn. Khi người thụ hướng nói với người đồng hành về người thứ ba, không hàm chứa người đồng hành phải tin tất cả những gì người thụ hướng nói. Nói như vậy, không có nghĩa người đồng hành không tin người thụ hướng, mà chỉ muốn nói, qua những

điều đó, người đồng hành có thể giúp người thụ hưởng nhận ra họ, nhận ra cái sai của họ, những thành kiến, những điều làm người thụ hưởng không có phán đoán chính xác về người khác, nên mới suy nghĩ và phán đoán như vậy, hoặc mới phát sinh tình cảm và phản ứng như vậy.

Với những gì xảy đến, người thụ hưởng cần tự hỏi xem Thiên Chúa mời gọi họ điều gì qua những điều đó? Người thụ hưởng cũng chia sẻ với người linh hướng và người đồng hành thiêng liêng sẽ cùng với họ tìm ra thánh ý của Thiên Chúa cho họ.

### **3. Về tương quan với Thiên Chúa**

Mục đích của đồng hành thiêng liêng là giúp phát triển mối tương quan của người thụ hưởng với Thiên Chúa. Chắc chắn, người thụ hưởng đã có mối tương quan ở một mức độ nào đó với Thiên Chúa; tuy nhiên Thiên Chúa có thể dùng người linh hướng để giúp người thụ hưởng có tương quan thiết thân hơn với Thiên Chúa. Người thụ hưởng cần mong ước yêu mến và nên giống Đức Giêsu hơn; đây là điều rất quan trọng để phát triển mối tương quan với Thiên Chúa. Chúa Thánh Thần sẽ lôi kéo và giúp mỗi người yêu mến Đức Giêsu hơn.

Người linh hướng cố gắng giúp người thụ hưởng có cái nhìn đúng về Thiên Chúa, về con người, và về

vũ trụ. Qua cầu nguyện, người thụ hưởng có thể thủ đắc những điều này, cụ thể nếu người linh hướng giúp người thụ hưởng làm Linh Thao trong cuộc sống, thì người thụ hưởng có thể cảm nghiệm Thiên Chúa yêu thương và mong ước được nên giống Đức Giêsu hơn.

Mọi Kitô hữu tốt đều ao ước trở nên giống Đức Giêsu trong suy nghĩ, chọn lựa, và hành động. Để nên giống Đức Giêsu hơn, mỗi ngày tôi cần dành giờ cầu nguyện chiêm ngắm Đức Giêsu, liên li ý thức Chúa đang hiện diện với mình, mỗi tối làm hồi tâm xét mình để lắng nghe Chúa mời gọi để hoàn thiện chính mình như Chúa muốn.

Những chủ đề cầu nguyện có thể giúp phát triển mối tương quan với Thiên Chúa: Thiên Chúa là Cha, Thiên Chúa quan phòng, Thiên Chúa như Cha Nhân Hậu. Một khi biết Đức Giêsu là Thiên Chúa nhập thể, người ta nhận biết Thiên Chúa yêu thương con người vô cùng (Ga 3:16). Những chủ đề sau cũng có thể giúp nhiều: Đức Giêsu yêu thương tôi vô cùng, Chúa Cha yêu thương tôi vô cùng, Thánh Thần yêu thương tôi vô cùng, tôi được mời gọi để yêu Chúa yêu người, phúc thay ai có tinh thần nghèo, phúc cho ai bị sỉ nhục vì Đức Giêsu (Mt 5:1-12), v.v.

Những chia trí khi cầu nguyện, cũng giúp người ta biết mình hơn. Khi đi linh hướng, người ta có thể

nói về những chia trí này với linh hướng. Chia sẻ và hướng dẫn luôn đi với nhau. Người thụ hướng tìm nguyên do làm họ bất an, lo lắng, bận tâm, không thoải mái, và chia sẻ với người linh hướng. Người linh hướng dưới tác động của Chúa Thánh Thần sẽ thấy những nguyên do này có đúng không? Có nguyên do nào khác không? Người đồng hành thiên liêng có thể chia sẻ cái nhìn khác để người thụ hướng xem lại chính mình, và biết mình hơn. Điều người thụ hướng thấy và chia sẻ như Chúa mời gọi, người đồng hành thiên liêng, tùy Thánh Thần thúc đẩy, có thể soi sáng hơn cho người thụ hướng về điều này, để vinh danh Thiên Chúa hơn.

Qua những lần gặp gỡ, người thụ hướng chia sẻ về những gì xảy tới khi cầu nguyện khi hồi tâm xét mình, về những gì xảy tới trong cuộc sống của họ, người đồng hành thiên liêng giúp người thụ hướng biết mình hơn, giúp người thụ hướng nghe được tiếng Chúa mời gọi và đáp trả, để tương quan của người thụ hướng với Thiên Chúa nên tốt hơn, và người thụ hướng sẽ sống bình an và hạnh phúc hơn.

## IV. NHỮNG VẤN ĐỀ THƯỜNG GẶP

**M**ột số vấn đề mà mỗi người thường gặp và bận tâm, và thường được trao đổi với người đồng hành thiêng liêng, có thể được xếp như liên quan tới bản thân, liên quan đến tha nhân, và liên quan đến Thiên Chúa.

### 1. Liên quan đến bản thân

Vấn đề ơn gọi, bận tâm không biết Thiên Chúa muốn tôi làm gì lúc này, tôi không hài lòng về chính mình, là những thao thức bận tâm của nhiều người.

#### **Ơn gọi**

Chúa muốn tôi đi tu hay lập gia đình? Chúa muốn tôi lập gia đình với người này hay người kia?

Có người cho rằng ơn gọi tu trì là sự thích hợp. Thấy thích hợp thì đi, không thấy thích không thấy hợp thì về! E rằng quan niệm này không chính, vì nếu năm nay người đó thấy thích hợp, và năm sau hoặc 20 năm sau, người đó thấy không thích hợp thì sao? Sống bậc sống nào, Thiên Chúa đã có

chương trình về chúng ta.”<sup>16</sup> Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái, và hoa trái của anh em tồn tại, hầu tất cả những gì anh em xin cùng Chúa Cha nhân danh Thầy, thì Người ban cho anh em” (Ga 15:16).

Không phải mình muốn theo Chúa, là được theo Chúa. Có thể Chúa muốn khác.”<sup>18</sup> Khi Người xuống thuyền, thì kẻ trước kia đã bị quỷ ám nài xin cho được ở với Người.<sup>19</sup> Nhưng Người không cho phép, Người bảo: “Anh cứ về nhà với thân nhân, và thuật lại cho họ biết mọi điều Chúa đã làm cho anh, và Người đã thương anh như thế nào” (Mc 5:18-19).

Con người có tự do. Chúng ta có thể từ chối lời mời gọi của Thiên Chúa. Anh nhà giàu được Chúa thương và gọi nhưng anh ta đã từ chối đáp lời: “<sup>21</sup> Đức Giê-su đưa mắt nhìn anh ta và đem lòng yêu mến. Người bảo anh ta: “Anh chỉ thiếu có một điều, là hãy đi bán những gì anh có mà cho người nghèo, anh sẽ được một kho tàng trên trời. Rồi hãy đến theo tôi.”<sup>22</sup> Nghe lời đó, anh ta sa sầm nét mặt và buồn rầu bỏ đi, vì anh ta có nhiều của cải” (Mc 10:21-22).

Về phía mình, bậc sống nào giúp tôi tươi vui triển nở, phát triển tài năng Chúa ban cho tôi, thì đó là dấu chỉ cho thấy Thiên Chúa muốn tôi sống bậc

sống đó. Không tươi vui triển nở trong bậc sống nào đó, có thể là dấu chỉ Thiên Chúa không muốn người đó sống bậc sống đó.

Đời sống dâng hiến không chỉ là không lập gia đình, nhưng chính yếu là dâng hiến đời mình cho Chúa. Dâng hiến trọn cả con người, hàm chứa tự nguyện từ khước tình cảm nam nữ mà một người có quyền có, dâng cho Chúa trọn con tim của mình, không đòi chiếm đoạt riêng ai, và cũng không thuộc riêng về ai ngoài Chúa.

Về lời khấn vâng phục, người sống đời tận hiến dâng trọn con người cho Chúa, để Chúa điều khiển đời mình qua một người gọi là bề trên. Không phải vì bề trên giỏi hơn mình, có nhiều kinh nghiệm hơn mình, thông minh hơn mình, phán đoán chính xác hơn mình mà mình vâng phục. Cũng không đòi phải hiểu lý do rồi mới vâng phục: Abraham không hiểu tại sao Chúa đòi ông hiến tế Isaac, Mẹ Maria không đòi hiểu làm sao mà không bị ném đá chết nếu Mẹ đồng ý có thai không do Giuse. Vâng phục là tự hủy, là chết!

### **Chúa muốn con làm gì trong trường hợp này?**

Chúa muốn tôi hành xử trong trường hợp này thế nào? Chúa muốn tôi giúp người này người kia, nhưng giúp sao để ích lợi cho họ? v.v.

Người đồng hành thiên liêng cũng phải là người dạy người thụ hưởng biết phân định thiên liêng, để họ có thể nhận ra tiếng Chúa mời gọi và sống như Chúa mời gọi. Người linh hướng không nói cho người thụ hưởng điều phải làm, nhưng giúp họ nhận ra Ý Chúa để thực hiện. Một câu hỏi mà mỗi người khi làm phân định thiên liêng cũng cần hỏi chính mình: ở vào trường hợp này, Đức Giêsu làm gì? Ngài hành xử sao? Đức Giêsu sống sao, tôi sẽ cố gắng sống như vậy.

### **Tôi không bình an tươi vui triển nở hạnh phúc**

Thiên Chúa muốn tôi sống bình an (Ga 20:19.21; Mt 10:12; Ga 14:27; Rm 15:33), tươi vui (Pl 4:4; Rm 15:13), triển nở (Ga 10:10; Mt 25:14-30) nhưng tôi không thấy mình bình an tươi vui triển nở hạnh phúc! Tại sao vậy? Đâu là nguyên do?

Có thể do tôi có cái nhìn không chính không đúng về điều gì đó. Nếu vậy, phải tìm ra nguyên do để chỉnh sửa cái nhìn, quan điểm, lập trường của tôi cho đúng như Chúa dạy. Có thể do tôi bị tổn thương. Có những tổn thương do mình gây ra như mặc cảm thân phận nghèo, mặc cảm thua kém người khác về tài năng, v.v. Như vậy, tôi cần chỉnh sửa cái nhìn sai lệch làm mình khổ. Để tránh buồn chán băng quơ mà không biết tại sao. Tôi cần không

để đầu óc mình “như thể trống trơn” nhưng luôn lấp đầy một cách nhẹ nhàng thanh thản với tư tưởng Thiên Chúa là tình yêu, Thiên Chúa yêu thương tôi vô cùng. Nhẹ nhàng lưu giữ hình ảnh Đức Giêsu làm việc hay rong ruổi rao giảng Tin Mừng như thánh Inhaxiô chỉ dẫn trong sách LT 130.

Để có thể sống bình an tươi vui triển nở hạnh phúc, tôi cần có cái nhìn đúng đắn về Thiên Chúa, con người, và vũ trụ. Qua cầu nguyện, với Kinh Thánh, Thánh Thần sẽ dạy chúng ta cái nhìn như Thiên Chúa muốn.

## 2. Liên quan đến tha nhân

Bị tổn thương, có thể là tổn thương thể lý, và cũng có thể là tổn thương tinh thần: bị hiểu lầm, bị sỉ nhục, v.v. Nhiều khi người ta xúc phạm mình một phút, nhưng mình làm tổn thương mình một thời gian rất dài. Trường hợp này, tôi không để những tư tưởng thù hận, làm mình không hạnh phúc, lưu lại trong tâm trí mình. Tôi cần gạt bỏ nó, như gạt bỏ chia trí tới khi đang cầu nguyện.

Trong cuộc sống, có thể mình làm tổn thương người ta, và người ta “trả thù” làm tổn thương mình. Trong trường hợp này, ta phải chấp nhận thực tại; ta phải nhận lỗi, cần xin lỗi Chúa, và xin lỗi người mình xúc phạm, rồi bắt đầu lại...

Có sự dữ người ta cố tình làm cho mình, chẳng hạn sự dữ các anh của Giuse đã làm cho Giuse khi họ muốn giết ông, xô ông xuống giếng cạn, bán ông cho người Ai Cập... Sự dữ của vợ viên quan muốn tăng tị với Giuse nhưng bị từ chối... Đứng trước sự dữ này, chính niềm tin vào Thiên Chúa tình yêu đã giúp Giuse vượt qua.

Tội, làm tổn thương tha nhân, và làm tổn thương chính mình. Trường hợp vua Đavít là một thí dụ: Đavít đoạt vợ của Urigia, giết Urigia, và Đavít khổ vì tội lỗi của mình... Cảm nhận tình yêu tha thứ của Thiên Chúa đối với mình giúp Đavít vượt qua thương tổn của chính ông.

Các vị tử đạo Việt Nam cũng có cha già mẹ yếu, vợ đại con thơ, cũng có trách nhiệm nuôi sống gia đình, dạy dỗ con cái... Thêm nữa, tổn thương về thể lý nơi các ngài thật khủng khiếp. Thế nhưng chính niềm tin vào Thiên Chúa yêu thương thành tín đã giúp các ngài vượt lên tất cả.

Vi phạm thập giới, là dấu chỉ cho thấy mình đã làm tổn thương tha nhân. Người ta làm tổn thương cha mẹ hoặc những người trên khi vi phạm giới răn thứ tư. Người ta làm tổn thương tha nhân về thể lý và tinh thần khi vi phạm giới răn thứ năm... Nguyên nhân của những điều đó, là đặt mình là nhất, coi mình trên tất cả. Ta thấy điều này nơi trình thuật

Cain giết Abel. Nguyên nhân của những điều này là quy kỳ, cho rằng tất cả phải phục vụ mình, cho rằng người khác chỉ là phương tiện phục vụ cho mình. Quan niệm này sẽ làm ta xúc phạm gây tổn thương cho tha nhân.

Ba mức độ khiêm nhường theo thánh Inhaxiô (LT 165-167), cũng là ba mức độ tình yêu. Nếu một người yêu Chúa ở mức độ tình yêu thứ hai và thứ ba, người ta sẽ không dễ bị tổn thương khi bị sỉ nhục và bách hại. Đức Giêsu giúp chúng ta vượt lên những khó khăn trên. Nhìn ngắm, lắng nghe, quan sát Đức Giêsu sống, có thể giúp chúng ta nhận ra câu trả lời cho vấn nạn chúng ta gặp trong cuộc sống.

### 3. Liên quan đến Thiên Chúa

Một vấn đề mà có thể nhiều người bận tâm: tôi đã cố gắng nhiều để sống tốt hơn, nhưng vẫn không tiến bộ được bao nhiêu! Trước tôi đã tiến bộ nhưng bây giờ lại đang thụt lùi! Tôi phải làm gì để cải thiện tương quan với Thiên Chúa đây?

Có thể một người thấy mình sa đi ngã lại nhiều lần về một giới răn trong thập giới, hoặc về ba lời khuyên Phúc Âm. Điều này có thể làm cho nhiều người cảm thấy thất vọng chán nản về chính con người của họ. Những người này nên đọc kinh nghiệm day dứt không kém của thánh Phaolô: điều tôi muốn

tôi lại không làm, điều tôi không muốn tôi lại làm (Rm 7:15.19). Ai có thể cứu tôi?!

Chúng ta được mời gọi để tin vào Thiên Chúa. Thiên Chúa quyền năng nhưng Ngài rất yêu thương chúng ta. Ngài ban cho chúng ta tự do. Hãy tin tưởng vào Thiên Chúa yêu thương, Ngài sẽ giúp chúng ta nên người như Ngài mong muốn.

Con người gồm thể xác và linh hồn. Con người là tinh thần nhập thể (Karl Rahner). Thân xác tuân theo quy luật tự nhiên của vật chất, theo bản năng chi phối con người. Con người với lý trí, nên không chỉ tuân theo quy luật vật lý, không chỉ sống theo bản năng của thân xác nhưng còn sống theo lý trí hướng thiện. Ý chí của con người thì tự do. Theo một nghĩa nào đó, cũng có thể nói lý trí cũng tự do. Điều này muốn nói lý trí bị ý chí chi phối, biến mình cho tham dục của mình. Thiên Chúa luôn yêu thương và luôn ở bên để giúp tôi thuộc về Thiên Chúa, để tôi mỗi ngày nên tuyệt hơn.

Chúng ta được mời gọi thờ phượng Thiên Chúa hết lòng hết trí khôn hết sức lực. Khi ta không tin Thiên Chúa yêu thương mình thì sẽ bị cám dỗ thờ lạy tà thần, bói toán, v.v. Điều răn thứ hai dạy ta chớ kêu tên Chúa vô cớ nhưng phải kính trọng Thiên Chúa vì Ngài tạo dựng nên ta. Nếu ta không

kính trọng Thiên Chúa thì còn kính trọng ai! “Không trời ai sống được với ai!” Tôn thờ Thiên Chúa, là trả lại cho Thiên Chúa điều Thiên Chúa đáng được. Đó là công bằng. Điều răn thứ ba của thập giới: giữ ngày Chúa Nhật. Nhiều người không biết rằng luật dạy kiêng việc xác là để bảo vệ con người. Có người nô lệ tiền tài, bóc lột sức lao động của anh chị em mình, nên không cho anh chị em mình có thời gian để nghỉ ngơi và chu toàn bổn phận thiêng liêng. Con người cần thời gian nghỉ để lấy lại sức khỏe thể lý, để lấy lại sức khỏe tinh thần qua việc cầu nguyện, qua việc thờ phượng Thiên Chúa. Một dấu chỉ cho biết mình có tin Thiên Chúa yêu thương mình vô cùng không, là xem mình có tuân giữ ba giới răn đầu của thập giới hay không. Nếu tôi vi phạm ba giới răn đầu của thập giới, là dấu chỉ cho thấy tôi không tin Thiên Chúa yêu thương tôi vô cùng. Nếu không tin Thiên Chúa yêu thương tôi vô cùng, tôi sẽ lo lắng sợ sệt. Sợ thế lực này thế lực khác, sợ ma sợ quỷ, v.v. Nếu tin Thiên Chúa yêu thương mình vô cùng, thì ta không sợ, như cảm nghiệm của Phaolô nơi Rm 8:28-39.

Nếu không tin Thiên Chúa yêu thương mình, nếu cho mình là nhất, nếu không yêu thương phục vụ anh em như Đức Giêsu đã yêu thương phục vụ

và dạy bảo chúng ta, thì chúng ta không thể sống bình an tươi vui triển nở. Thiên Chúa toàn năng, và yêu thương tôi vô cùng, Ngài sẽ làm mọi điều tốt đẹp cho tôi. Thiên Chúa yêu thương tôi như vậy, tôi còn sợ gì nữa? Chấp hết! Xin Thiên Chúa ban ơn để mỗi người chúng ta biết và cảm nghiệm Thiên Chúa yêu thương chúng ta vô cùng.

Tóm lại, người thụ hưởng có thể chia sẻ trao đổi với người đồng hành thiên liêng những gì xảy tới cho họ, khi cầu nguyện cũng như trong cuộc sống thường ngày, để được soi sáng thêm hoặc được hướng dẫn để nhận ra thánh ý Thiên Chúa cho họ và rồi đem ra thực hành.

## V. VÀI TRƯỜNG HỢP CỤ THỂ<sup>2</sup>

**X**in chia sẻ vài trường hợp cụ thể khi đồng hành thiêng liêng.

### **Không sẵn sàng thực thí ý Thiên Chúa**

Tôi đã giúp sinh viên làm Linh Thao 5 ngày trọn (nếu tính cả ngày tới và ngày về là 7 ngày) từ những năm 1991. Vào khoảng năm 1997, tôi vẫn nhớ vì được đánh động nhiều, đã có 107 em sinh viên Linh Thao với phòng gợi ý cầu nguyện khá nhỏ tại nhà nghỉ dành cho du khách tắm biển của dòng MTGCO tại Bãi Dâu Vũng Tàu (lúc đó còn khó khăn). Thời đó chưa có những người đồng hành đi với, nên tôi đã cho các bạn lượng giá ngày cầu nguyện qua vài câu hỏi vào buổi tối. Vì ít giờ và nhiều sinh viên Linh Thao, nên tôi chỉ gặp đồng hành được ít sinh viên.

Tôi nhớ khoảng năm 1998, khi giúp sinh viên Linh Thao, có một em nam sinh viên cầu nguyện rất tốt, được an ủi nhiều. Tôi cũng có kinh nghiệm, một người

khi cầu nguyện sốt sắng thì sau đó thường<sup>11</sup> họ quyết định đi tu. Thế nên với trường hợp này, sau khi em đã chia sẻ kinh nghiệm cầu nguyện, tôi hỏi em khi đồng hành: “Liệu em có nghĩ rằng Chúa mời gọi em sống đời dâng hiến không?” Em trả lời tôi không do dự: “Không, và giả như Chúa gọi thì con cũng không đi!” Cuộc gặp gỡ vẫn diễn ra bình thường.

Một hai ngày sau tôi chủ động gặp lại em, hỏi về việc cầu nguyện của em. Em cho biết em không cầu nguyện được. Tôi hỏi em không cầu nguyện được từ khi nào vì trước em vẫn cầu nguyện rất tốt mà! Em cho biết từ khi gặp tôi lần trước về thì em không cầu nguyện được nữa. Tôi cũng đã dịu dàng hướng dẫn em nhiều.

Tôi nghĩ, có lẽ tại em không sẵn sàng đáp trả tiếng Chúa mời gọi, nên em không cầu nguyện được nữa. Để cầu nguyện tốt, cần chúng ta phải sẵn sàng làm theo tiếng Chúa mời gọi, dù Chúa muốn thế nào đi nữa. Thiên Chúa quyền năng, không gì mà Thiên Chúa không làm được, nhưng Ngài tôn trọng tự do mà Ngài ban cho con người. Con người có thể từ khước lời mời gọi của Thiên Chúa. Tuy vậy, ngay cả khi con người từ khước thánh ý Ngài, thì Thiên Chúa vẫn yêu thương con người.

---

<sup>11</sup> Không luôn luôn là vậy.

## **Bị tổn thương và bị cảm dỗ không tha thứ**

Khi Linh Thao, và cả trong cuộc sống thường ngày, người tới đồng hành thiêng liêng thường nói với người hướng dẫn: “Con không cầu nguyện được.” Và người hướng dẫn cũng thường hỏi: “Sao vậy?” Có lần tôi được chia sẻ và cuộc đối thoại như sau.

Trong mấy giờ cầu nguyện vừa qua con thường bị chia trí về chị X với chuyện trong quá khứ. Chị ta đã làm con bị tổn thương; con đã tha thứ cho chị rồi; thế nhưng trong vài lần cầu nguyện mới đây con lại bị những hình ảnh quá khứ đó trở về; con đã cố gắng đuổi tư tưởng và hình ảnh đó nhưng... nó không đi. Nó đi rồi nó trở lại. Phải chăng trước con chưa tha thứ cho chị đó thật? Bây giờ con phải làm gì?

Trước bạn đã tha thứ, thì lúc đó bạn đã tha thứ rồi. Không cần bận tâm lúc trước mình có tha thứ thật không. Lúc trước mình tha thứ, nhưng bây giờ nó vẫn có thể trở lại, và đòi mình phải sẵn sàng tha thứ cho người đó lúc này. Lúc này, bạn có sẵn sàng tha thứ cho người chị em đó không? Nếu bạn sẵn sàng, là tốt rồi.

Có thể quan trọng lúc này, là bạn cần biết tại sao chuyện đó lại xúc phạm bạn? Nếu có thể, bạn cho biết chuyện đó là gì? (Qua việc được kể về

chuyện này, người đồng hành thiêng liêng có thể biết hơn về người thụ hưởng để hướng dẫn).

Thời điểm đó con có một lầm lỗi, con cũng định nói với bề trên về lỗi lầm này, nhưng người chị em này lại nói với bề trên trước khi con nói, làm bề trên đánh giá không tốt về con! Con bị tổn thương, con giận chị ấy.

Vậy lỗi của chị ấy là gì? Vì chị ấy nói với bề trên trước khi bạn nói? Tại sao bạn bị tổn thương khi người ta nói với bề trên về chuyện đó trước khi bạn nói với bề trên? Nếu chị ấy nói với bề trên về chuyện đó sau khi bạn nói với bề trên, thì bạn có bị tổn thương không? Chuyện quan trọng với bạn ở đây là chuyện gì? Bạn sợ bề trên đánh giá bạn không như bạn muốn? Bạn nghĩ nếu bạn nói trước, thì bề trên nghĩ khác nghĩ tốt về bạn?

Phải chăng, sâu xa mà nói, bạn sợ bị bề trên đánh giá thấp? Phải chăng bạn đã đặt nhận định, đánh giá của người khác quá quan trọng, nên trong trường hợp này bạn khổ và bị tổn thương? Phải chăng chính quan niệm “người khác đánh giá tốt về mình là điều rất quan trọng” làm bạn bị tổn thương trong trường hợp này? Làm sao để bạn không để cho “nhận xét của người khác về bạn” chi phối bạn quá nhiều như vậy bây giờ.

Với một nhận xét đánh giá của người khác về bạn, bạn cần xem bạn có cần chỉnh sửa điều gì không, nhưng không để nó làm tổn thương bạn. Chúa Giêsu không coi trọng lời khen tiếng chê. Ngài làm việc lành (chữa bệnh, trừ quỷ, rao giảng) nhưng vẫn có người vu cáo Ngài nhờ tướng quỷ mà trừ quỷ, nói Ngài là người tội lỗi... Ngài vẫn bình an. Ngài không đặt lời khen tiếng chê quá quan trọng.

Mình làm tổn thương mình: với cái nhìn sai lạc của mình nên mình bị tổn thương. Khách quan mà nói, người chị em cũng đâu có tội lỗi gì với mình đâu. Họ đâu có bịa chuyện nói xấu mình! Họ chỉ "nói trước" thôi. Nếu mình đặt lời khen tiếng chê quá quan trọng thì mình sẽ dễ bị tổn thương vì mình đâu thể cấm người khác nhận xét về mình. Mình không thể thay đổi người ta. Mình chỉ có thể thay đổi mình thôi.

Như vậy, không phải người chị em làm tổn thương mình và mình không tha thứ, mà tại mình muốn mình được đánh giá tốt nhưng người khác làm điều mà mình cho là vì vậy mà mình bị đánh giá thấp, nên mình bị tổn thương. Cái gốc là mình muốn mình được đánh giá cao. Mình quá coi trọng lời khen tiếng chê. Vậy, hãy xin cho mình được ơn nên giống Đức Giêsu, đặt Thiên Chúa là quan trọng

và trên hết, còn những điều khác thì sao cũng được. Nếu được ơn này, vấn đề được giải quyết.

### **Không cầu nguyện được vì có quá nhiều lo lắng bận tâm**

Có một chị làm Linh Thao Trong Cuộc Sống nhưng không cầu nguyện được, buồn chán than trách và hỏi làm sao để cầu nguyện được. Chị đã có gia đình và có cháu bé.

Chị nói chị cầu nguyện không được, là sao? Phải chăng chị không có giờ, phải chăm cháu bé nên bị chi phối khi cầu nguyện? Chị cho biết tới giờ cầu nguyện, chồng chị đã chăm cháu cho chị, để chị có giờ và chị đã tới chỗ tốt nhất trong nhà để cầu nguyện, nhưng chị vẫn cầu nguyện không được. Chị cho biết trong giờ cầu nguyện, chị chia trí về bao nhiêu điều. Chị cố đuổi nó đi nhưng nó lại tới.

Cụ thể chị bị chia trí về những điều gì? Chị cho biết, trong hoàn cảnh dịch viêm phổi cấp Covid-19 này, chị lo lắng bao nhiêu chuyện: nếu dịch lâu thì làm sao sống vì kinh tế không dư giả! Nếu một trong hai người bị lây nhiễm thì sao? Cha mẹ của chị cũng lớn tuổi rồi, nếu bị nhiễm thì rất nguy hiểm đến tính mạng, v.v.

Muốn làm chủ tình hình, đó là khuynh hướng bình thường của chúng ta, và đây cũng có thể là

cám dỗ. Để có thể bình an, chúng ta cần tin Thiên Chúa yêu thương chúng ta, những gì Chúa để xảy ra cho chúng ta hay cho những người thân yêu, thì đó là điều tốt nhất cho chúng ta. Sống lâu hơn, không biết có tốt hơn không? Chỉ có Chúa biết. Ta phải sẵn sàng chấp nhận tất cả những gì xảy ra cho mình trong niềm tin vào Thiên Chúa yêu thương mình và những người thân yêu của mình. Chính vì tin vào tình yêu của Thiên Chúa đối với mình và những người thân yêu, mà mình có thể phó thác tất cả cho Thiên Chúa, không phải để Thiên Chúa làm theo ý mình cho bằng mình phải sẵn sàng chấp nhận thánh ý Chúa cho mình và những người thân yêu của mình. Chỉ khi chúng ta có thái độ như vậy, chúng ta mới có thể cầu nguyện được. Nếu thấy mình chưa tin vào Thiên Chúa yêu thương mình, hoặc chưa dám phó thác tất cả cho Thiên Chúa, thì hãy khiêm tốn nài xin Chúa cho mình cảm nghiệm Chúa yêu thương mình, và xin ơn để mình phó thác đời mình và những người thân yêu của mình cho Thiên Chúa.

Những chia trí, lo lắng bận tâm đó, là dấu chỉ cho thấy mình chưa tin rằng Thiên Chúa yêu thương mình, và mình không dám phó thác tất cả cho Thiên Chúa. Cần tin rằng Thiên Chúa yêu thương mình và những người mình yêu thương, hơn mình yêu mình và yêu họ.

## Nhận thức sai lệch về đời sống dâng hiến

Có một thầy học viên yêu thương một dì học viên học chung lớp. Thầy yêu dì, nhưng dì không đáp trả. Thầy viết thư tỏ tình và thư bị lộ. Bề trên bên dì liên lạc với bề trên bên thầy, và bề trên bên thầy cho thầy chọn lựa, phải chấm dứt tình cảm này trước thời điểm được xác định hoặc thầy phải rời đời tu. Thầy vẫn muốn đi tu, vậy người linh hướng phải hướng dẫn thầy như thế nào?

Thứ nhất, thầy cần phải xem Chúa có muốn thầy sống đời sống dâng hiến không? Thứ hai, thầy cần nhận thức đúng đắn đời sống dâng hiến đòi hỏi gì. Đi tu, không chỉ là không lập gia đình mà còn là dành trọn con tim cho Thiên Chúa để phục vụ anh chị em mình. Không thể có tình cảm riêng tư “đặc biệt” đối với ai đó mà vẫn đi tu được. Thứ ba, thầy cũng phải tôn trọng tha nhân, không được quấy rối họ nếu họ không chấp nhận tình yêu của mình. Tiến trình giúp thì ngược lại, đi từ thứ ba tới thứ nhất.

Một khi giúp thầy có cái nhìn đúng đắn về đời sống dâng hiến, cũng như biết tôn trọng tha nhân và sự tự do của họ, và bình tâm, thì thầy có thể nhận ra ý của Thiên Chúa về thầy, về bậc sống Chúa muốn cho thầy. Và rồi thầy sẽ nhận ra có tiếp tục ơn gọi hay không; nếu thầy thấy mình được gọi sống đời dâng hiến thì thầy phải dứt bỏ tình cảm với dì

này; nếu thầy thấy Chúa không gọi thầy sống đời dâng hiến, thì thầy vẫn phải tôn trọng di nầy nếu di không chấp nhận tình cảm của thầy.

Giúp thầy này, không phải là giúp để thầy tiếp tục đi tu, mà là giúp thầy nhận ra tiếng Chúa đối với thầy, và để thầy quảng đại đáp trả tiếng Chúa mời gọi. Có thể, thầy mới có thể sống bình an tươi vui triển nở hạnh phúc.

### **Khổ muốn chết vì... không bỏ mình**

Có một chị đã lập gia đình cả gần 20 năm và hiện đang sống trong gia đình cùng với mẹ chồng. Chị có bất đồng với mẹ chồng và những người chị bên chồng, cảm thấy khổ đến độ có lúc muốn chết, hiện không muốn về nhà nữa vì không muốn thấy mặt mẹ chồng (lúc chị nói)...

Chị đặt câu hỏi: làm sao bây giờ, làm sao để không khổ, liệu có thể không về nhà (với chồng, con, và cả mẹ chồng nữa) được không?

Nghe chị kể về những nguyên nhân gây nên tình trạng hiện tại vì thời gian đầu (cả hơn mười năm đầu) đầu có như vậy! Chị cũng nhận ra mẹ chồng cũng khổ.

Chị đã mua nhà và muốn ở riêng nhưng mẹ chồng không chịu; và vì thế chồng chị cũng không

đồng ý. Nhà mua để đó, và như vậy đã cho thuê vì không thể ra “ở riêng.” Đúng là đi không được, mà ở thì khổ.

Tại sao thời đầu sống chung với mẹ chồng được mà bây giờ không được? Tại sao lúc đầu thấy ổn mà bây giờ khổ khi sống với mẹ chồng? Chị ta cũng thấy lỗi của mình: mua nhà khi chưa có sự đồng ý của chồng và của mẹ chồng. Lý do mua nhà thì chính đáng vì nhà đang ở quá chật, không đủ không gian cho các con đang lớn và các cháu đang lớn mà phải ngủ gần nhau...

Tôi cũng hỏi tại sao chị không chia sẻ bận tâm này cho mẹ chồng mà chỉ chia sẻ với chồng thôi? Nếu lý do chính đáng, thì chắc mẹ chồng cũng đồng ý chứ? Chị im lặng...

Ở vào tình trạng của chị hiện tại, nếu Đức Giêsu ở trường hợp này, Ngài phản ứng và cư xử ra sao? Nhìn Đức Giêsu trên thập giá, và hỏi Ngài xem Ngài dạy chị điều gì? Ngài dạy sao cố gắng làm như vậy.

Một điều khác có thể làm. Khi một người đang làm Linh Thao, những chia trí tới khi đang cầu nguyện thì phải đuổi ngay chứ không dừng lại ở đó. Có thể nhìn lại khi làm xét gẫm nhưng đang cầu nguyện thì bỏ nó đi (áp dụng ý từ LT 33-35). Hơn nữa, trong suốt ngày sống phải luôn nhớ

Chúa đang hiện diện với những đê tài cầu nguyện; ngay cả khi không là giờ cầu nguyện, những điều không thuộc về đê tài cầu nguyện tới, thì cũng phải cho nó đi (áp dụng ý từ LT 78.130.206.229). Vì thế, những gì liên quan tới mẹ chồn “làm mình khổ,” thì nên bỏ đi, không cho những tư tưởng ấy ở nơi tâm trí mình, hãy “đuổi nó như đuổi tà.” Khi làm hồi tâm xét mình cuối ngày, có thể nhìn lại những gì đến trong đầu mà mình đã xua đuổi, để biết mình hơn và lắng nghe Chúa mời gọi mình làm gì. Cố gắng làm theo những gì thấy Chúa mời gọi.

Không phải mọi vấn đề chúng ta đều có câu trả lời ngay. Nhiều khi chúng ta không biết; hãy nhìn Chúa Giêsu trên thập giá và hỏi Ngài: “ở vào trường hợp con thì Chúa làm gì? Xin Chúa chỉ cho con, và ban sức cho con để con làm như Chúa dạy con. Xin Chúa Thánh Thần giúp con.”

### **Tùy tương quan với Thiên Chúa...**

Một số người tưởng rằng người đi tu lâu hay đã đi Linh Thao nhiều lần thì dễ cầu nguyện hơn người đi Linh Thao lần đầu. Thật ra, có những người đi Linh Thao lần đầu và ngay cả còn trẻ như vừa tốt nghiệp trung học phổ thông hay đang học đại học, cũng có thể cầu nguyện sốt sắng và tốt hơn cả những người đi Linh Thao nhiều lần hay đi tu nhiều năm rồi.

Việc cầu nguyện dễ dàng hay không, tùy thuộc được hướng dẫn cầu nguyện một phần, nhưng chính yếu tùy thuộc tình trạng đời sống thiêng liêng của mỗi người. Nếu một người trẻ, có đời sống đơn sơ và đạo đức, không vướng bận quyến luyến lệch lạc, không thù oán ai, tốt lành thì những người này, cứ bình thường, dễ dàng cầu nguyện cho dù họ là người trẻ mới bắt đầu suy gẫm hay chiêm niệm. Nếu một người đi tu lâu rồi, hay đi Linh Thao nhiều lần rồi, mà đời sống không nghiêm túc, để lòng thù oán, vướng bận quyến luyến lệch lạc (như tình cảm, tiền bạc, địa vị chức quyền) thì vẫn khó cầu nguyện. Những người này, khi cầu nguyện, thường bị chi phối bởi những vướng mắc lệch lạc của họ. Chỉ khi họ dứt khoát với những lệch lạc, những vướng bận sai lệch, trở lại với Chúa, thì họ mới cầu nguyện được thôi. Như vậy, một người khó cầu nguyện cần xét mình xem, lòng mình với Chúa như thế nào, có chọn Thiên Chúa trên hết không? Có sẵn sàng bỏ tất cả để theo Chúa không? Những lệch lạc thường được thấy qua những chia trí trong giờ cầu nguyện.

Cho dù một người quá khứ có thế nào đi nữa, nhưng họ dứt khoát trở lại, thì họ vẫn có thể cầu nguyện được, vì Thiên Chúa thương yêu người tội lỗi vô cùng. Dĩ nhiên thương thì họ vẫn phải chịu ảnh

hưởng và hậu quả của đời sống trác táng của họ khi xưa, trừ trường hợp Chúa ban ơn đặc biệt cho họ.

Đi tu lâu năm, đi Linh Thao nhiều lần, không là yếu tố cần để dễ dàng cầu nguyện, dễ dàng kết hiệp với Thiên Chúa. Để dễ dàng cầu nguyện, cần có đời sống thiện hảo, quảng đại, sẵn sàng mở lòng lắng nghe Thánh Thần; và nếu quá khứ có lỗi lầm lệch lạc thì người đó phải dốc lòng trở lại với Chúa.

### **Xin nghèo và sỉ nhục khinh chê với Chúa**

Có một số bạn làm Linh Thao ngạc nhiên vì thánh Inhaxiô dạy người ta xin được nghèo với Chúa nghèo, bị sỉ nhục khinh chê với Chúa bị sỉ nhục khinh chê (LT 98.146-147.167-168). Một số bạn phát biểu: "nghèo" thì con có thể xin nhưng "sỉ nhục và khinh chê" thì thật sự con không dám vì kinh nghiệm cho thấy mình không thể chịu nổi.

Đầu tiên chúng ta cần biết chính Chúa Giêsu đã dạy nghèo là mối phúc: nghèo thực (Lc 6:20.24) và tinh thần nghèo (Mt 5:3). Chính Chúa Giêsu đã sống nghèo và chết trần trụi ô nhục trên thập giá. Chúa không chỉ dạy nhưng Ngài đã sống điều Ngài dạy. Người có tinh thần nghèo khó, là người không bám víu vào tiền bạc hay thụ tào nào đó mà chỉ bám víu vào Thiên Chúa mà thôi.

Theo thánh Inhaxiô, ác quỷ cám dỗ người ta ham muốn tiền bạc, danh vọng, để rồi dẫn người ta tới kiêu ngạo (LT 142). Đê cao và ham muốn của cái tiền bạc, danh vọng địa vị, làm nhiều người mặc cảm tự ti và sâu khổ. Ngược lại, nếu mình sẵn sàng chấp nhận, và hơn nữa, muốn nghèo và sỉ nhục với Đức Giêsu nghèo và bị sỉ nhục, thì khi bị người ta coi thường, và thậm chí bị lãng mạ, mình cũng không dễ bị tổn thương. Nếu một người được ơn yêu Chúa đến độ xin được nghèo với Chúa nghèo, bị sỉ nhục với Chúa bị sỉ nhục (LT 167.168) thì họ đã được ơn rất lớn.

Xin được nghèo và sỉ nhục khinh chê cùng với Đức Giêsu nghèo và bị sỉ nhục khinh chê, không phải vì mình thích nghèo và bị sỉ nhục nhưng vì tình yêu đối với Đức Giêsu. Đây cũng là thái độ ao ước nên giống Ngôi Lời tự hủy qua biến cố nhập thể, tự hủy qua việc vâng lời chịu chết, và chết ô nhục trên thập giá (Pl 2:5-11). Với người được ơn này, họ là người tự do như Đức Giêsu - con người tự do.

Chắc chắn, nếu “nghèo và sỉ nhục khinh chê” xảy ra mà không tốt cho mình thì ngay cả mình xin Thiên Chúa cũng không ban vì Thiên Chúa yêu thương mình, Ngài chỉ ban điều tốt cho chúng ta thôi. Chỉ những ai tin tuyệt đối vào Thiên Chúa yêu thương, thì mới dám xin điều này thôi.

Thánh Inhaxiô không ép buộc, Ngài nói nếu ai mong ước muốn yêu Chúa Giêsu ở mức độ thứ ba thì làm ba cuộc tâm sự với Đức Mẹ, với Chúa Giêsu, và với Chúa Cha để được ơn này (LT 168). Ai được ơn này, là dấu chỉ cho thấy người đó làm Linh Thao đạt yêu cầu.

### **Chuyện gì cũng biết nhưng... sống dở**

Có một số người kiến thức rộng, biết nhiều, chuyện gì cũng biết cũng nói được, nhưng sống lại không được như họ nói. Họ biết nhưng không thực hành. Hiện tượng này cũng có thời Đức Giêsu: “<sup>1</sup> Bấy giờ, Đức Giê-su nói với dân chúng và các môn đệ Người rằng:<sup>2</sup> “Các kinh sư và các người Pha-ri-sêu ngồi trên toà ông Mô-sê mà giảng dạy.<sup>3</sup> Vậy, tất cả những gì họ nói, anh em hãy làm, hãy giữ, còn những việc họ làm, thì đừng có làm theo, vì họ nói mà không làm” (Mt 23:1-3).

Cái biết của những người này không là cái biết thật nhưng là lặp lại một mệnh đề đúng do thuộc lòng. “Nói như vẹt.” Con vẹt được dạy cũng có thể lặp lại một lời hay. Một người ngoại đạo vẫn có thể nói rằng Đức Giêsu là Thiên Chúa nhưng họ không tin, không cho điều họ nói là đúng thật, không sống điều họ nói. Saul đã nghe và có thể đã thuộc lòng câu “Đức Giêsu đã phục sinh, Ngài ngự bên hữu

Thiên Chúa, Ngài là Thiên Chúa” nhưng Saul không biết đó là thực nên Ngài mới giữ áo cho những người ném đá Têphanô (Cv 7:58); chỉ trên đường đi Damas bắt bớ các Kitô hữu mà Phaolô mới nhận biết “Đức Giêsu đã phục sinh, Đức Giêsu Phục Sinh ngự bên hữu Thiên Chúa, Ngài là Thiên Chúa.”

Một người nghe một điều gì đó nhiều lần, thuộc lòng câu hay mệnh đề nào đó, nói trôi chảy hoặc dạy về điều gì đó, chưa chắc người đó đã biết thực. Họ biết thực, nếu họ sống điều họ nói. Thư thứ nhất của thánh Gioan viết: “<sup>7</sup> Anh em thân mến, chúng ta hãy yêu thương nhau, vì tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa. Phàm ai yêu thương, thì đã được Thiên Chúa sinh ra, và người ấy biết Thiên Chúa. <sup>8</sup> Ai không yêu thương, thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là tình yêu” (1Ga 4:7-8).

Không yêu thương thì không biết Thiên Chúa! Không sống điều mình biết thì không biết thực. “Đức tin không có việc làm là đức tin chết” (Gc 2:17).

Những người như vậy là những người đáng thương. Họ cần biết họ, họ cần sống điều họ nói. Những người này thường khá kiêu ngạo, họ cho rằng họ không cần học nữa vì họ biết rồi. Giúp những người này thật khó. Người đồng hành thiêng liêng được mời gọi khiêm tốn, kiên nhẫn, và cầu nguyện cho họ.

## KẾT

**Đ**ồng hành thiêng liêng được trình bày ở tập sách này là đồng hành thiêng liêng, đồng hành theo Thánh Thần, theo đức tin Kitô giáo. Có thể có người muốn được đồng hành tâm lý chứ không đồng hành thiêng liêng. Dĩ nhiên mỗi người có tự do để chọn theo điều họ nghĩ tốt hơn cho họ; hơn nữa những người có vấn đề tâm lý, đặc biệt tâm bệnh, thì cần được đồng hành tâm lý hay tâm lý trị liệu chứ không phải đồng hành thiêng liêng.

Đồng hành thiêng liêng là một nghệ thuật và ơn gọi. Thiên Chúa mời gọi người đồng hành thiêng liêng cộng tác với Ngài, đại diện Thiên Chúa để giúp đỡ tha nhân, giúp con người thời đại cảm nghiệm Thiên Chúa yêu thương và muốn họ sống bình an tươi vui triển nở hạnh phúc.

Thật tuyệt khi được tiếp xúc với con người, giúp họ mỗi ngày tươi đẹp hơn. Yêu thương, tôn trọng, lắng nghe người thụ hưởng, để hiểu và nâng đỡ họ, đồng thời nhận ra những gì Thiên Chúa mời gọi họ, để giúp họ nhận ra Ý Chúa và thực hành, và như

vậy họ sẽ triển nở và hạnh phúc hơn. Mỗi người chúng ta đều có thể trở nên tuyệt vời, tuyệt vời như Đức Mẹ như Đức Giêsu; đó cũng là thánh ý Thiên Chúa về mỗi người chúng ta.

Người linh hướng hay đồng hành thiêng liêng là người đại diện Thiên Chúa để đồng hành giúp đỡ người được sai tới với mình, nên họ càng phải nên giống Thiên Chúa mỗi ngày hơn, để có thể đối xử với người thụ hưởng như Thiên Chúa muốn. Khi hoàn tất công việc, người đồng hành thiêng liêng cần có tâm tình tạ ơn Thiên Chúa đã dùng mình để phục vụ Ngài, và ý thức “con chỉ là đầy tớ vô dụng, đã chỉ làm việc bổn phận Chúa trao” (Lc 17:10).

*Tất cả cho Vinh Danh Chúa Hơn*

AD MAJOREM DEI GLORIAM

## THU MỤC

Barry, William A. & Connolly, William J. *The Practice of Spiritual Direction*. New York: Seabury, 1982. Bản dịch từ ấn bản lần hai năm 2009: *Thực Hành Linh Hướng*. Dịch giả: Trần Quốc Anh & Giang Trung Kiên. Sài Gòn: Tủ sách Linh Đạo I-nhã, 2013.

Fleming, David L., S.J. Ed. *The Christian Ministry of Spiritual Direction*. 2<sup>nd</sup> Ed. St Louis, MO: Review for Religious, 1996.

Gallagher, Timothy M., O.M.V. *The Discernment of Spirits*. New York: Crossroad books, 2005.

Gallagher, Timothy M., O.M.V. *Spiritual Consolation*. New York: Crossroad, 2007.

Gallagher, Timothy M., O.M.V. *A Handbook for Spiritual Directors*. New York: Crossroad, 2017.

Gioan Phaolô II. *Pastores Dabo Vobis*. Vatican: Vatican Press, 1992.

Houdek, Frank J., S.J. *Guided by the Spirit: A Jesuit Perspective on Spiritual Direction*. Chicago: Loyola Press, 1996.

Phạm Thanh Liêm, S.J. *Để Tự Do và Hạnh Phúc Hơn*. Sài Gòn: Lưu hành nội bộ, 1994.

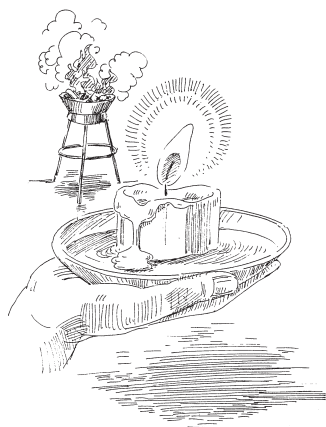
Phạm Thanh Liêm, S.J. *Linh Thao Trong Cuộc Sống*. Sài Gòn: Lưu hành nội bộ, 1984.

Phạm Thanh Liêm, S.J. *Bạn Đồng Hành*. Sài Gòn: Lưu hành nội bộ, 1997.

Phạm Thanh Liêm, S.J. *Hiện Tại Mới Quan Trọng*. Sài Gòn: Lưu hành nội bộ, 1995.

Thánh Bộ Giáo Sĩ. *Linh Mục, Thừa Tác Viên của Lòng Thương Xót: tài liệu hỗ trợ các cha giải tội và linh hướng*. Vatican: Vatican Press, 2011. Bản dịch của Phêrô Đặng Xuân Thành. Hà Nội: Lưu hành nội bộ, 2012.

Toner, Jules J., S.J. *Discernment of Spirits*. St Louis, Missouri: Institute of Jesuit Sources, 1982.



# ĐỒNG HÀNH THIÊN LIÊNG

Tác giả: Lm. Giuse Phạm Thanh Liêm, S.J.

---

## NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội

ĐT: 024 37822845 - Fax: 024 37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

---

Chịu trách nhiệm xuất bản: GD - ThS Nguyễn Hữu Có

Chịu trách nhiệm nội dung: Q. Tổng Biên Tập Lê Hồng Sơn

Biên tập : Vũ Văn Hiếu

Trình bày : Dòng Thánh Phaolô Thiện Bản

Sửa bản in : Dòng Thánh Phaolô Thiện Bản

Hình bìa : Giuse Nguyễn Tấn Lực

---

*Liên kết xuất bản:*

Nhà sách ĐỨC BÀ HÒA BÌNH  
DÒNG THÁNH PHAOLÔ THIỆN BẢN  
I- Công Xã Paris - Quận I - TP. HCM  
(028) 38 250 745 - 09 38 03 71 75  
<https://ducbahoabinhbooks-osp.com>

---

In 1.000 bản, khổ 13 x 20.5 cm. In tại Công ty TNHH in TM Trần Châu Phúc,  
509 Tân Hoà Đông, P. Bình Trị Đông, Q. Bình Tân, TP. HCM.

Số xác nhận ĐKXB: 4435-2021/CXBIPH/13-115/TG

Số QĐXB: 531/QĐ-NXBTG ngày 06/12/2021.

Mã ISBN: 978-604-61-8114-9. In xong và nộp lưu chiểu quý I/2022.